

HỌC-VIÊN QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH  
luận-văn tốt-nghiệp khóa đốc-sự 17

6/11/72

o<sub>o</sub>

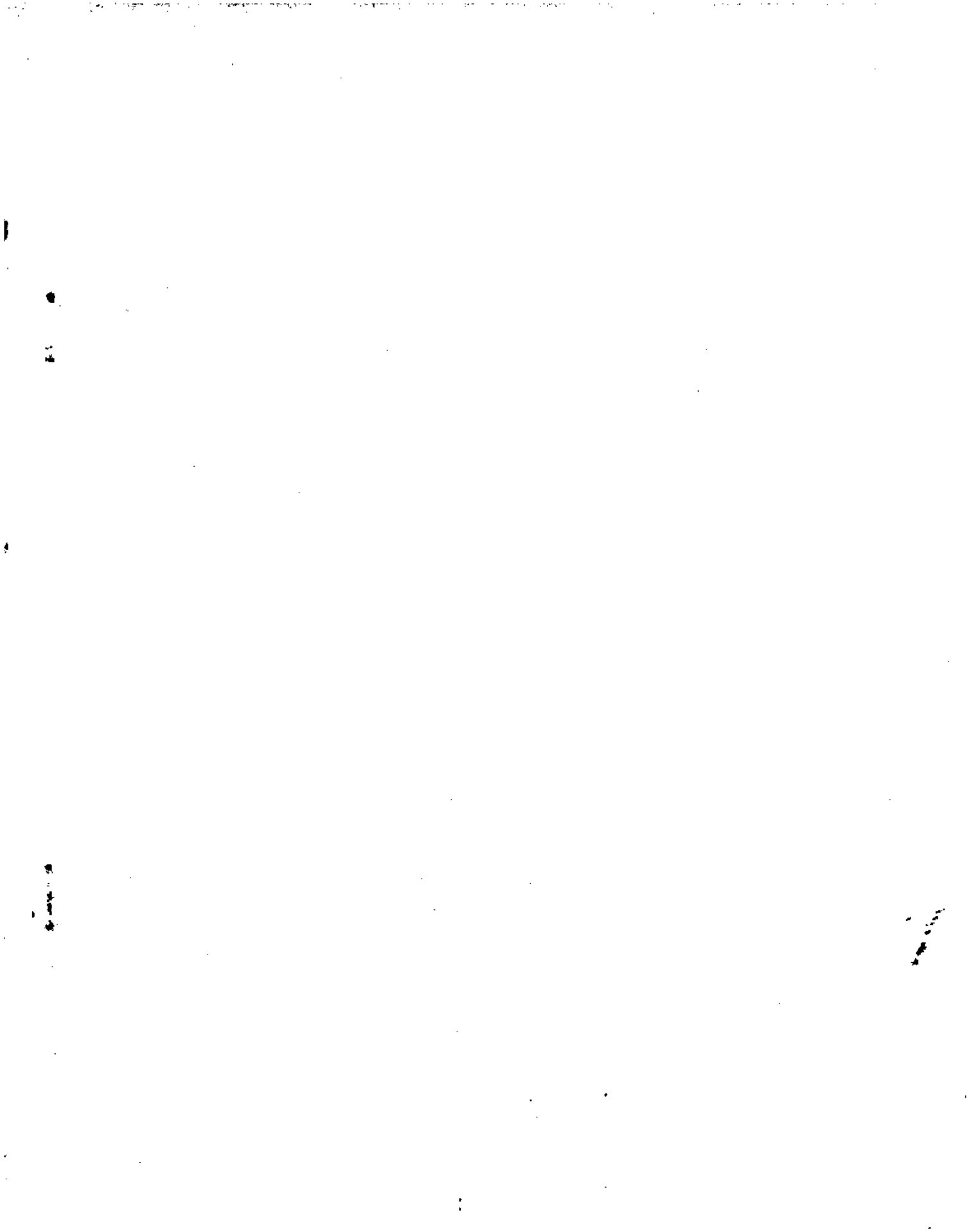
Zarantaw

vai, trò tấu cao  
pháp viên trong  
cuộc bầu cử  
tổng thống &  
phó tổng thống  
nhiệm kỳ 1971-1975.

THƯ-VIÊN QUỐC-GIA  
VIỆT-NAM  
Số 0695

Giáo-Sư hướng-dẫn :  
Ông TẠ-VĂN-TÀI  
Tiến-Sĩ Chánh-Trị học.

THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP  
LVHC 695





Hành Kính tri ân:  
Giáo Sư Tạ Văn Tài  
đã tận tình thương yêu hướng dẫn,  
quán đở tài liệu chúng tôi về "hoàn"  
kính hiện vẫn này.



Hành Kính tri ân:  
• Giáo Sư Văn Tường?  
• Giáo Sư Lê Văn Phương?  
• Giáo Sư Nguyễn Văn Phương  
• Trần Thế Giáo Sư Ban Giảng Huấn  
Khoa đời nũ 17.  
đã hết lòng thiếp yêu dạy dỗ chúng tôi  
trong một niên khóa 1969 - 1972.



" Định chế và con người là hai yếu tố hoàn toàn khác biệt . . . . .

Con người có thể vô tình hay cố ý giết hấn tinh thần của định chế và nguy thay giết hấn luôn cả sự tin tưởng của Quốc dân vào định chế .

Cố Giáo Sư Nguyễn văn Bông

Thạc Sĩ Công Pháp

# MỤC LỤC

- D Ắ N - N H ẬP trang 1 đến trang 4
- P H Ầ N I : Vai trò Tối Cao Pháp-Viện  
đối với cuộc bầu cử trên  
phương diện lý thuyết. trang 5 đến trang 35
- CHƯƠNG I : Vai trò T C P V trong giai  
đoạn chuẩn bị cuộc bầu cử trang 6 đến trang 15
- Mục 1 : Thẩm quyền kiểm hiến luật bầu cử
- Mục 2 : Tương quan giữa Đại Hội Đồng và  
Văn phòng T C P V .
- CHƯƠNG II : Vai trò T C P V trong giai  
đoạn vận động tranh cử . trang 16 đến trang 26
- Mục 1 : Nhiệm ýết danh sách Ứng cử viên  
Tổng Thống lần thứ I .
- Mục 2 : Nhiệm ýết danh sách Ứng cử viên  
Tổng Thống lần thứ II .
- Mục 3 : Giai đoạn vận động tranh cử nói .
- CHƯƠNG III : Vai trò T C P V trong giai  
đoạn sau bầu cử . trang 27 đến trang 35
- Mục 1 : Kiểm phiếu .
- Mục 2 : Xác định tính cách hợp thức và  
tuyên bố kết quả cuộc bầu cử .



# **Dân - nhập**

## **THƯ-VIỆN QUỐC-GIA**

Sau các cuộc biến-động chính-trị trong khoảng thời-gian 1963 - 1967 , Việt-Nam đã thiết-lập nền đệ II Cộng-Hoà bằng sự ban-hành bản hiến-pháp 1-4-1967, đặt trên căn-bản hữu thần, tôn-trọng tự-do tín-ngưỡng, chống lại chủ-trương vô-thần Cộng-Sản dưới mọi hình-thức, nhằm mục-đích đoàn-kết dân-tộc, thống nhất lãnh-thố, bảo-đảm độc-lập, tự-do dân-chủ trong CÔNG BẰNG BÁC ÁI, cho các thể-hệ hiện tại và mai sau.

Chiếu điều 3 hiến-pháp kể trên, ba quyền hành-pháp lập-pháp và tư-pháp được phân-biệt và ủy-nhiệm cho ba cơ-quan riêng biệt đảm-nhận.

Riêng quyền tư-pháp, Điều 76 Hiến-pháp ghi rằng " Quyền tư-pháp độc-lập được ủy-nhiệm cho Tối-Cao Pháp-Viện và được hành-xử bởi các Thẩm-phán xử án " .

Vậy Tối-Cao Pháp-Viện có một vai trò hiến-định nắm giữ quyền tư-pháp.

Sự tổ-chức và điều-hành cơ-quan này do luật số 007/68 ban-hành ngày 3-9-1968 và luật số 0010/71 ban-hành ngày 26-6-71 ấn-định. Nhưng cao hơn nữa, các điều-khoản từ điều 80 đến 83 hiến-pháp 1-4-67 đã đề-cập



những điểm căn-bản về thành-phần, thẩm-quyền và sự quản-trị cơ-quan này và luật số 07/68, 0010/71 dẫn-thương đã chi-tiết hoá một cách đầy đủ các điều-khoản của hiến-pháp.

Nhưng Tối-Cao Pháp-Viện không phải chỉ giữ vai-trò tư-pháp thuần-tuý. Thực vậy, Điều 3 hiến-pháp sau khi đã dự-liệu sự phân-nhiệm và phân-quyền kể trên còn nói thêm là hoạt-động của 3 cơ-quan đó phải được phối-hợp và điều-hoà nhằm thực-hiện trật-tự xã-hội, thịnh-vượng chung trên căn-bản tự-do dân-chủ và công-bằng xã-hội. Cho nên bên cạnh vai-trò của cơ-quan tối-cao của ngành tư-pháp, Tối-Cao Pháp-Viện còn đảm-nhận thêm vai-trò chính-trị.

Luật số 007/68 ấn-định tổ-chức và điều-hành Tối-Cao Pháp-Viện đã ghi trong chương nói về thẩm-quyền, nhiệm-vụ và thành-phần TCPV, các điều-khoản liên-quan đến sự can-thiệp của Tối-Cao Pháp-Viện vào sinh-hoạt chính-trị của Quốc-gia :

- Khoản 9 / Điều 2 : T.C.P.V. lập danh-sách Ứng-cử-viên Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống, kiểm-soát tánh cách hợp thức của cuộc bầu-cử, và tuyên-bố kết-quả.
- Khoản 10 / Điều 2 : T.C.P.V. chứng-kiến lễ tuyên-thê nhậm-chức của Tổng-Thống đắc-cử.

Như thế chúng ta có thể nói là trong kỹ-thuật phân-quyền chánh-trị, Hiến-pháp đệ II Cộng-Hoà đã phỏng theo 1 phần nào quan-niệm "Checks and balances" của Hoa-Kỳ khác với quan-niệm phân chia rõ rệt và cách biệt của mỗi ngành 1 cách cứng rắn để bảo-vệ tánh cách

độc-lập của quyền này đối với quyền kia.

Trở lại vấn-đề, ở đây chúng ta chỉ xét về vai-trò của Tối-Cao Pháp-Viện đối với cuộc bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống ; nói khác đi, chúng ta chỉ chú-trọng về vai-trò chính-trị của T.C.P.V. trong sinh hoạt quốc-gia dù rằng, cơ-quan này cũng đóng một vai-trò của hội-đồng bầu-cử mang đầy tánh cách hành-chánh.

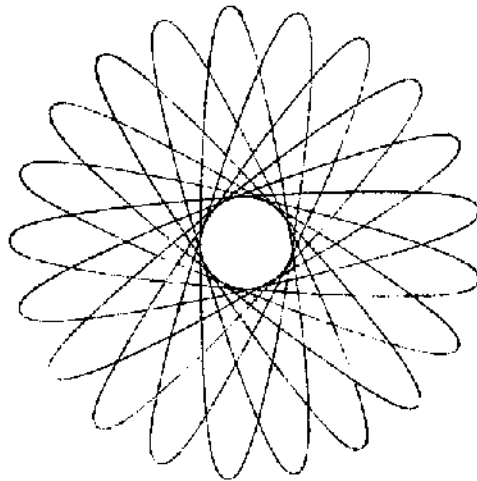
Chúng ta hẳn phải nhận rằng, cuộc bầu-cử TT và Phó TT trong các chế-độ Cộng-Hoà nói chung và Việt-Nam nói riêng là một biến-cố chánh-trị quan-trọng, 1 chuyển hướng có tánh cách chỉ-đạo trong sinh-hoạt chánh-trị một quốc-gia.

Sự ổn-định, sự hưng-vong cùng tiến-bộ của một quốc-gia lệ-thuộc phần lớn vào tánh cách trong sạch và xác-thực của cuộc bầu-cử cùng kết-quả đa số phiếu tượng-trung cho nguyện-vọng của đa số quần-chúng.

Do đó cần phải có một cơ-quan đặc-biệt, 1 cơ-quan có được độc-lập và vô-tư để kiểm-soát tánh cách nói trên. Ở VN, luật số 007/68, 0010/71 cũng như luật 009/71 ngày 23-6-1971 (qui-định thể-thức bầu-cử TT và Phó TT) đã dành vai-trò đó cho T.C.P.V.. Người ta đã đặt tin-tưởng vào sự độc-lập và vô-tư của cơ-quan này để tìm viễn-ảnh một chánh-quyền hợp hiến, cũng như đã tin-tưởng vào lương-tâm của các vị Thẩm-phán Tối-cao, đã được tuyên-thệ trong một phiên toà long-trọng của Tối-Cao Pháp-Viện trước sự hiện-diện của hành-pháp và lập-pháp : "Tận-tâm bảo-vệ hiến-pháp, tôn-trọng luật-pháp, trung-thành với nhiệm-vụ được giao-phó, thi-hành phận-sự một cách vô-tư và luôn giữ tinh-thần độc-lập".

Nhưng, Tối-Cao Pháp-Viện nhiệm-kỳ I của đệ II Cộng-Hoà đã đảm-nhiệm vai-trò mình như thế nào, có đáp ứng đúng với lòng giao-phó và tin-tưởng của toàn-dân hay không ?.

Muốn biết, chúng-ta thử phân-tích vai-trò của T.C.P.V về 2 phương-diện : trên khía cạnh lý-thuyết và trên khía-cạnh thực-tế, đối với cuộc bầu-cử 3-10-1971 vừa qua. Sau đó chúng ta sẽ nhận-định.



# PHẦN 1

PHƯƠNG DIỆN LÝ THUYẾT

Thuần-túy trên khía cạnh pháp-lý, các bản văn luật đã dành cho Tối-Cao Pháp-Viện các công việc như đi từ việc kiểm-soát hợp-hiến-tính của luật bầu-cử, lập danh-sách ứng-cử-viên, chỉ-định trường-ban vận-động tuyển-cử trung-ương trong trường-hợp chỉ có 2 liên-danh ứng-cử, đến việc kiểm-soát biên-bản kết-quả bầu-cử, tuyên-bố kết-quả tạm, cứu xét các đơn khiếu-tố rồi tuyên bố kết-quả chính thức, và sau hết chứng-kiến lễ tuyên-thệ nhậm chức của Tổng-Thống đắc-cử.

Để giản-dị hoá sự phân-tách vai trò của T.C.P.V. chúng ta sẽ phân cuộc bầu-cử làm 3 giai-đoạn, giai-đoạn chuẩn-bị cuộc bầu-cử, giai-đoạn vận-động tranh-cử và giai-đoạn sau cuộc bầu-cử. Riêng giai-đoạn sau cùng được kể từ lúc các thùng phiếu được tập-trung tại các trung-tâm và bắt đầu luôn cuộc kiểm phiếu, và bao gồm luôn các khiếu-nại vì vi-phạm luật bầu-cử.

Vậy trong phần I, chúng ta sẽ gồm 3 chương vai-trò T.C.P.V. ứng với 3 giai-đoạn của cuộc bầu-cử kể trên.

CHƯƠNG I

-\*\*\*-

## Giai đoạn chuẩn bị cuộc bầu cử

Trong giai-đoạn này, điểm đáng lưu-ý là việc ban-hành luật bầu-cử. Luật tổ-chức và điều-hành Tối-Cao Pháp Viện số 007/68 và 010/71 đã dự liệu trong Điều 2 Khoản 2 : " Tối-Cao Pháp-Viện có thẩm-quyền phán-quyết về tính cách hợp hiến hay bất hiến của các đạo-luật, sắc-luật, tánh-cách hợp-hiến và hợp pháp các sắc lệnh, nghị-định và quyết-định hành-chánh.

### \* MỤC I : THẨM-QUYỀN.

Như vậy T.C.P.V. có thẩm-quyền kiểm hiến luật bầu-cử. Thẩm-quyền này trước kia thuộc Viện Bảo-Hiến trong thời đê I Cộng-Hoà, nay được giao-phó cho T.C.P.V. .

Đây là vai-trò kiểm-soát cơ-quan lập-pháp (kiểm hiến-tính các đạo-luật) và kiểm-soát cơ-quan hành-pháp (kiểm hiến-tính các sắc-luật, kiểm-hiến và kiểm pháp các sắc-lệnh, nghị-định và quyết-định hành-chánh). Điều này minh-chứng nhận-định của chúng-ta về quan-niệm " Checks and balances " trong sự phân quyền chánh-trị đã nói ở trên.

A.- Sự kiểm-hiến kiểm-pháp này thực-hiện bằng một thủ-tục tổ-tung. Có 2 phương-cách của thủ-tục : Phương-cách chính-tổ và phương-cách khước-biến.

- Với phương-cách chính-tổ, một tưng phương

thể-nhận hay pháp-nhân có-thể nộp đơn khiếu-nại thẳng tại Tối-Cao Pháp-Viện để xin phán-quyết 1 đạo-luật, 1 sắc-luật đã vi-hiến hoặc 1 nghị-định, 1 sắc-lệnh hay 1 quyết-định hành-chánh đã vi-hiến hay bất hợp pháp.

- Trong phương-cách khuớc-biện, mục-đích cũng như trên, nhưng phương-cách này được dùng tới NHÂN MỘT VỤ VIỆN TRƯỚC TOÀ-ÁN, bất cứ Toà-án nào. Người đương tụng được chỉ-trích văn-kiện lập pháp hay lập qui đó là VI-HIẾN, VI-PHÁP để xin Toà gạt bỏ không áp-dụng. Đương-sự xin Toà đương xử hãy tạm ngưng vụ kiện để mình đệ đơn lên T.C.P.V. xin phán bất hợp hiến hay bất hợp pháp đối với văn-kiện kể trên.

Nếu Tối-Cao Pháp-Viện cho rằng văn-kiện lập-pháp hay lập qui nói trên quả thật bất hợp hiến hay bất hợp pháp, hậu-quả sẽ là văn-kiện ấy trở nên vô-hiệu không những trong vụ-kiện trước Toà nói trên mà còn đối với tất-cả mọi công-dân khác nữa.

Điều này là một sự khác biệt đối với pháp-chế trước đạo-luật 7/68 vì khi trước thủ-tục khuớc-biện chỉ có hậu-quả là gạt bỏ văn-kiện bị chỉ-trích đối với vụ-kiện nhân dịp đó khuớc-biện được nêu lên mà thôi.

Ở đây chúng ta sẽ không đi quá sâu vào vấn-đề các biện sự xin kiểm-hiến và kiểm-pháp liên-quan đến các văn-kiện lập-qui như Nghị-định, Sắc-lệnh...v...v...

Chúng ta được biết khi nộp đơn khởi-tố 1 đạo-luật hay sắc-luật vi-hiến, các tụng-nhân phải nộp đơn khởi-tố có viện-dẫn lý-do tại Nha Tổng-Thư-Ký Tối-Cao Pháp-Viện đồng thời đóng tiền dự phạt 5.000\$, trừ khi các tụng-nhân được hưởng tu-pháp bảo-trợ.

Tiền dự phạt này trong trường-hợp đơn khởi-tổ được chuẩn-chấp thì sẽ được hoàn lại cho đương-sự. Còn ngược lại trong trường-hợp bị bác sẽ bị tịch-thu, không cần viện-dẫn lý-do.

Sau đó các hồ-sơ nội vụ cùng các văn-kiện chứng-minh sẽ phải đệ nạp cho Chủ-tịch T.C.P.V. Chủ-tịch sẽ giao hồ-sơ này cho Ban Bảo-hiến để làm phúc-trình và đồng-thời chỉ-thị cho thực-hiện các thủ-tục thông-tri cho Viện Chương-ly và cơ-quan bị đơn.

Chủ-tịch sẽ tùy từng vụ ấn-định thời-hạn để cho đôi bên đương-sự xuất-trình biện-minh-trạng hay kháng-biện-luận. Nếu mãn thời-hạn ấn-định mà tụng-phương nào không có đệ nạp biện-minh-trạng hay kháng-biện-luận sẽ bị coi như không còn lý lẽ để bào chữa.

Viện Chương-ly có thời-hạn 2 tháng để đệ-nạp kết-luận-trạng. Tất-cả 3 văn-kiện tranh-luận kể trên đều được thông-tri cho cả 2 bên nguyên, bị-cáo trong vụ án.

Sau các thủ-tục kể trên, Chủ-tịch T.C.P.V. ấn-định phiên xử công-khai, triệu-tập Đại Hội-đồng và thông báo ngày giờ phiên xử cho Viện Chương ly và 2 bên đương-sự.

Trong phiên xử, Chủ-tịch sau khi kiểm-điểm thành-phần họp lệ, sẽ trao lời cho Thuyết-trình-viên mở cuộc thăm-vấn, và lần lượt trao lời cho nguyên-đơn, Viện Chương-ly và bị đơn.

Sau khi cuộc tranh-luận kết-thúc, Đại Hội-Đồng sẽ nghị-án trong phòng Thăm-nghị.

Phản-quyết của Tối-Cao Pháp-Viện có viện-dẫn lý-do sẽ được tuyên đọc trong phiên-tòa công-khai.



Điều 77 luật 007/68 án-dịnh :

" Phán-quyết của Tối-Cao Pháp-Viện có hiệu-lực Đĩnh-chỉ thi-hành các điều-khoản bất hợp hiến... kể từ ngày đăng trên công báo V.N.C.H. (Điều 77) "

B.- Nếu đối-tượng là luật bầu-cử, chúng ta nhận thấy :

+ Một công-dân có-thể sử-dụng phương-cách chính-tổ đối với vài điều khoản của đạo luật đã xâm-phạm đến quyền ứng-cử của mình.

+ Một cử-tri cũng có quyền sử-dụng phương-cách nói trên để xin T.C.P.V. phán vi-hiến một vài điều-khoản của luật bầu-cử hoặc để thể hiện niềm tin của mình.

Và như vậy, một công-dân khác cũng có-thể với một tư-cách khác, một phương-chức khác khởi-tổ lại đạo luật bầu-cử đó.

Đó là trường-hợp các công-dân Trần-Công-Quốc kiện điều 10 khoản 7 luật bầu-cử là vi-hiến với tư-cách là cử-tri đi bầu. Công-dân Nguyễn-Trần, Cao-Thế-Dung đi kiện với cả 2 tư-cách : cử-tri và công-dân có điều-kiện để ứng-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống. Và công-dân Phạm-Kim-Vinh, luật-sư, kiện điều 14 khoản chót luật bầu-cử là vi-hiến.

Trong phạm-vi lý-thuyết, chúng-ta sẽ đề-cập sơ-lược về Điều 10 Khoản 7 luật 009/71 đã từng là đầu đề cho cuộc tranh-luận sôi-nổi một độ nào.

Điều 10 Khoản 7 Luật bầu-cử 009/71 :

Đây là một điều-khoản nói về thể-thức giới-thiệu

ứng-cử-viên Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống, một thể-thức mới so với luật bầu-cử Tổng-Thống năm 1967.

Theo thể-thức này, 1 liên-danh ứng-cử, ngoài các điều-kiện hiến-định và luật-định, còn phải được sự giới-thiệu của 40 nghị-sĩ hay dân-biểu hoặc của 100 nghị-viên Hội-Đồng Đô-Thành, Tỉnh, Thị-Xã thì mới hội đủ tư-cách ứng-cử-viên TT.

Có lẽ tác-giả dự-luật bầu-cử nói trên đã liên-tưởng đến tình-trạng lạm-phát ứng-cử-viên Tổng-Thống của năm 1967, khi đưa ra điều-khoản này.

Thực vậy năm 1967, có 11 liên-danh ứng-cử-viên. Và liên-danh Nguyễn-văn-Thiệu - Nguyễn-Cao-Kỳ đặc-cử với số phiếu 1/3 tổng-số phiếu đi bầu và với liên-danh về chót chỉ chiếm 1/100 tổng-số phiếu cử-tri. Do đó xảy ra tình-trạng chia phiếu, giảm bớt tỉ-lệ tín-nhiệm.

Năm bầu-cử 1971 nếu không tìm cách giới-hạn số ứng-cử-viên TT và Phó TT thì có-thể có quá nhiều ứng-cử-viên hơn, đưa đến tình-trạng tái lạm-phát ứng-cử-viên gây thiệt-hại cho công-quý và bất-lợi về phương-diện uy-tín chính-trị cho liên-danh đặc-cử. Bởi lẽ số cử-tri đi bỏ phiếu sẽ tụt mác, người đặc-cử có thể sẽ không được trên 50% tổng-số phiếu đi bầu và như thế chánh-phủ sẽ không đại-diện cho đa số dân và có lúc nào có-thể sẽ phải có một cuộc thương-thuyết với đối-phương (chánh quyền Miền Bắc), một cuộc dàn xếp chánh-trị với Hà-Nội, trong khi Bắc-Việt có những kỳ-luật chắc-chè về chánh-trị.

Do đó sự giới-hạn số ứng-cử-viên nói trên cũng là ý-muốn của nhà-sáng-tác điều 10 khoản 7.

Tuy-nhiên sự hiện-diện của điều 10 khoản 7 nêu rõ ra ích-lợi về mặt kỹ-thuật thì nó cũng là nguyên-nhân chống đối của bao luật-gia, báo-chí và dư-luận : cho rằng điều-khoản này vi-hiến. Nhưng trong vụ-khiện của công-dân Nguyễn-Trần đưa đến Phán-quyết của Tối-Cao Pháp-Viện ngày 13-7-1971 cho rằng :

" Điều 10 Khoản 7 luật số 009/71 ngày 23-6-1971 về nguyên-tắc giới-thiệu ứng-cử-viên Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống KHÔNG VI-HIỆN."

Đến đây trên phương-diện thuần-tuý lý-thuyết, vai trò của T.C.P.V. giữ một vị-thế quan yếu trong phạm-vi tư-pháp thuần-tuý. Tuy-nhiên thực-tế cho chúng ta thấy nó cũng đượm nhiều màu sắc chánh-trị tạo thành những sôi-dộng trong dư-luận quần-chúng, sôi-dộng ít hay nhiều, có tánh cách cục-bộ hay toàn-diện tùy theo từng vụ.

Công việc điều-hành cuộc bầu-cử đòi hỏi chúng-ta phải hiểu rõ mối tương-quan giữa văn-phòng T.C.P.V. và Đại Hội-Đồng T.C.P.V. .

#### \* MỤC II : TƯƠNG-QUAN GIỮA VĂN-PHÒNG T.C.P.V. VÀ ĐẠI HỘI-ĐỒNG.

Cuộc bầu-cử 3-10-71 vừa qua đã sôi-dộng với 2 lần niêm-yết Danh-sách Ứng-cử-viên TT và Phó TT. Lần I do Văn-Phòng Tối-Cao Pháp-Viện, lần II do quyết-định Đại-Hội-Đồng. Sự lúng-túng giải-thích về danh-sách các Ứng-cử-viên của liên-danh Nguyễn-Cao-Kỳ - Trương-Vĩnh-Lé của Tối-Cao Pháp-Viện qua 2 kỳ niêm-yết danh-sách, lần I do Văn-Phòng và lần II do Đại-Hội-Đồng Tối-Cao Pháp-Viện đã đưa đến một sự tranh-chấp giữa dư-luận quần-chúng và phán-quyết tư-pháp.

Chúng ta thử tìm hiểu tương-quan nói trên như thế nào trên phương-diện lý-thuyết.

I/- Tương-quan về hình-thức :

- Điều 4 : Nội-quì Tối-Cao Pháp-Viện đã qui-định văn-phòng T.C.P.V. gồm : 1 Chủ-Tịch + 2 Phó Chủ-Tịch và 1 Thẩm-phán quản-trị ngành tu-pháp.

+ Chương 3 Luật 007/68 : Tổ-chức và điều-hành Tối-Cao Pháp-Viện.

- Điều 45 : " Tối-Cao Pháp-Viện gồm có :

- Đại Hội-Đồng.
- Văn-Phòng.
- Ban Bảo-hiến, ban phá-án.

Ngoài ra bên cạnh T.C.P.V. còn có một khối chuyên-viên, nha Tổng Thư-Ký và cơ-quan trực thuộc."

- Điều 46 : "Đại Hội-Đồng T.C.P.V. gồm toàn-thể Thẩm-phán T.C.P.V. có nhiệm-vụ ... "

Như vậy trên phương-diện hình-thức, chúng ta thấy Văn-phòng T.C.P.V. đặt dưới quyền điều-khiển của Đại Hội-Đồng T.C.P.V. về phương-diện nhân-số. Thực vậy :

- Khoản 7 Điều 46 : Nhiệm-vụ Đại Hội-Đồng Tối-Cao Pháp-Viện " Bầu-cử văn-phòng Viện và phân-phối nhiệm-vụ xét xử giữa các Thẩm-phán T.C.P.V. "

II/- Tương-quan về phương-diện Thẩm-quyền trong cuộc bầu-cử TT và Phó TT :

Luật 007/68 không có điều-khoản nào minh-xác rõ thẩm-quyền của văn-phòng Tối-Cao Pháp-Viện mà chỉ nói về nhiệm-vụ của Đại Hội-Đồng T.C.P.V. :

- Khoản 11 Điều 46 : " Đại Hội-Đồng T.C.P.V. có nhiệm-vụ lập danh-sách ứng-cử-viên TT và Phó TT, kiểm-soát tánh cách hợp thức cuộc bầu-cử và tuyên-bố kết-quả.

Ngoài ra Điều 48 luật 007/68 còn dự liệu :

" Tổ-chức và điều-hành T.C.P.V. ngoài những điều khoản nói trong luật này sẽ do nội-quì Tối-Cao Pháp-Viện ấn-định " .

Chúng ta sẽ sang phần nội-quì Tối-Cao Pháp-Viện, Chung-quyết ngày 22-11-1968.

- Điều 5 nội-quì : " Văn-phòng T.C.P.V. bầu theo bỏ phiếu kín, đơn-danh, ứng-cử-viên tình-nguyên hoặc được đề-cử nhưng có quyền từ chối."

- Điều 7 nội-quì : " Nhân-viên khác Văn-phòng bầu theo đa-số tương-đối từng người " .

- Điều 8 nội-quì : " Nhiệm-kỳ văn-phòng là 1 năm. Nhiệm-kỳ Văn-phòng đầu-tiền bắt đầu từ ngày bầu-cử mỗi năm, Đại Hội-Đồng T.C.P.V. sẽ tổ-chức cuộc bầu-cử Văn-phòng mới vào tuần-lễ chót của Văn-phòng cũ.

Nhân-viên Văn-phòng có quyền tái-cử khi mãn nhiệm-kỳ " .

- Điều 23 nội-quì : Văn-phòng chỉ có thể nhóm họp lệ nếu có sự tham-dự của 3 thăm-phán thuộc thành-phần Văn-phòng, biểu-quyết theo đa số quá bán tổng-số Thăm-phán hiện-diện " .

Trong trường-hợp đồng số phiếu, ý-kiến Chủ-Tịch có tánh-cách quyết-định.

- Điều 37 nội-quì : " Đại Hội-Đồng T.C.P.V. chỉ có thể nhóm họp lệ nếu hội-đủ túc-số quá bán tổng-số Thăm-

Phán T.C.P.V. tại-chức.

Đại Hội-Đồng quyết-định theo đa-số tương-đối các Thăm-phán hiện-diện.

- Điều 24 nội-qui : Nếu không hội đủ túc số, Chủ-Tịch Văn-phòng T.C.P.V. lập chương-trình nghị-sự phiên họp trình Đại Hội-Đồng sắp đến sau khi thảo-luận với các Thăm-phán hiện-diện nếu có.

- Điều 40 nội-qui : Thăm-phán Tối-Cao Pháp-Viện vắng mặt không thể ủy-quyền cho một Thăm-phán khác để biểu-quyết. Tuy-nhiên Thăm-phán vắng mặt vì lý-do chánh đáng có-thể gửi ý-kiến đến Chủ-Tịch T.C.P.V.. Bản ý-kiến này phải được thông-tri lại cho các Thăm-phán tham-dự phiên-họp trước khi biểu-quyết.

- Điều 25 nội-qui : Nhân-viên Văn-phòng có quyền từ-chức. Sự từ-chức này có hiệu-lực kể từ khi công-bố.

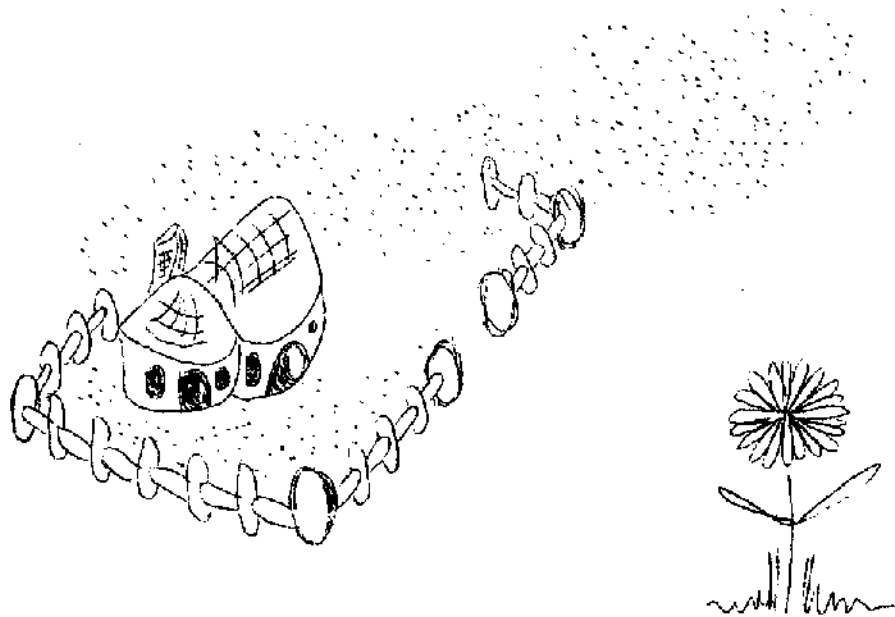
- Điều 41 nội-qui : Trong phiên-họp Đại Hội-Đồng Chủ-toạ lần lượt trao lời cho các Thăm-phán theo thứ-tự ghi tên xin phát biểu ý-kiến.

- Nhận xét :

Vụ-án của luật-sư Phạm-kim-Vinh đã mở đầu cho ý-niệm về tương-quan thăm-quyền giữa Văn-phòng T.C.P.V. và Đại Hội-Đồng. Thực vậy, luật-sư Phạm-Kim-Vinh đã kiện khoản chót điều 14 luật bầu-cử là vi-hiến với nguyên biện-luận như sau :

Điều 46 luật căn-bản tổ-chức điều-hành T.C.P.V. minh-thị : " Danh-sách ứng- cử-viên TT và Phó TT do Đại Hội-Đồng Tối-Cao Pháp-Viện xét lập và niêm-yết,..." "

Nhưng luật bầu-cử 009/71, Điều 14 đã không nói rõ Văn-phòng T.C.P.V. gồm 4 vị đã dựa vào đó để xét lập danh sách ứng-cử-viên. Kết-quả là phán-quyết ngày 19-8-71 của T.C.P.V. đã bác đơn và truyền thu tiền dự phạt của luật-sư Phạm-Kim-Vinh.



C H U O N G    I I

## Giai đoạn vận động tranh cử

Luật 009/71 ấn-định thể-thức bầu-cử TT và Phó TT trong điều 14 còn giao cho T.C.P.V. nhiệm-vụ :

- 1 - Nhận đơn và hồ-sơ ứng-cử.
- 2 - Xét tánh cách hợp lệ của hồ-sơ ứng-cử

Chậm nhất là 24 giờ sau khi hết hạn nộp hồ sơ, Văn phòng T.C.P.V. sẽ niêm-yết lần I danh-sách các liên-danh ứng-cử-viên đã nộp đủ các văn+kiện đã ghi trong điều B tại trụ-sở T.C.P.V.. Đồng thời T.C.P.V. sẽ chuyển danh-sách ứng-cử-viên qua Bộ Nội-vụ để cho niêm-yết tại Toà Đô-Chánh. Riêng tại các Toà Thị-Chánh, Hành-Chánh Tỉnh, Quận và tại Trụ-sở Ủy-ban Hành-Chánh Xã, danh-sách ứng-cử-viên sẽ được niêm-yết chậm nhất năm ngày sau khi hết hạn nộp đơn ứng-cử.

Tiếp đó Đ15 : " Cử-tri và ứng-cử-viên có-thể nộp đơn khiếu-nại tại T.C.P.V. về tư-cách các ứng-cử-viên. Chậm nhất là 8 ngày kể từ ngày niêm-yết danh-sách ứng-cử-viên lần nhứt.

Cáo đơn khiếu-nại phải được T.C.P.V. thông-báo cho liên-danh liên-hệ.

Đại Hội-Đồng Tối-Cao Pháp-Viện tuyên-bố trong một phiên họp công-khai quyết-định việc niêm-yết danh-sách



ứng-cử-viên lần thứ II trong hạn 7 ngày kể từ ngày mãn hạn khiếu-nại.

Các liên-danh Bi khiếu-nại có quyền đích thân hay cử đại-diện tham-khảo hồ-sơ và biện-minh trước T.C.P.V.

Danh-sách các ứng-cử-viên sẽ được niêm-yết lần II theo thể-thức qui-định ở điều 14, chậm nhất 40 ngày trước ngày bầu-cử.

Việc niêm-yết lần II phải được lập biên-bản.

MỤC I : NIÊM-YẾT DANH-SÁCH ỨNG-CỬ-VIÊN LẦN THỨ NHẤT.

- Chiếu điều 14 luật 009/71 dẫn-thượng, việc niêm-yết danh-sách ứng-cử-viên TT lần thứ nhất là nhiệm-vụ của Văn-phòng Tối-Cao Pháp-Viện.

Tuy khoản chốt điều 14 luật bầu-cử nói trên không được minh-thị như trong luật điều-hành và tổ-chức T.C.P.V., nhưng không vì thế mà vi-hiến. (Căn-cứ theo phán-quyết của T.C.P.V. ngày 19-8-71, trong vụ-kiện điều 14 luật 009/71 vi-hiến của luật-sư Phạm-Kim-Vinh).

Tuy nhiệm-vụ niêm-yết danh-sách kể trên của Văn-Phòng T.C.P.V. chỉ có tánh-cách hành-chánh trên phương-diện lý-thuyết. Nhưng thực-tế đã minh-chứng nhiệm-vụ của Văn-phòng đã đượ nhiều tính-chất chánh-trị, trong bản niêm-yết danh-sách ứng-cử-viên TT và Phó TT lần I vào ngày 5-8-1971, trong đó có phần cước-chú rằng :

" Liên-danh Nguyễn-Cao-Kỳ - Trương-Vinh-Lê nộp đơn ngày 4-8-1971 trong hạn pháp-định, tuy-nhiên có 39 giấy giới-thiệu của Nghị-viên không có thị-thực chữ

ký và trùng hợp với liên-danh Nguyễn-Văn-Thiệu - Trần-Văn-Hương, nên tuy Đại Hội-Đồng Tối-Cao Pháp-Viện quyết-định, nếu có khiếu-nại trước ngày niêm-yết danh-sách ứng-cử-viên lần II."

Đ 15 luật bầu-cử chỉ dành quyền cho CỬ-TRI VÀ ỨNG-CỬ-VIÊN KHIẾU-NAI về tư-cách ứng-cử của một ứng-cử-viên nào đó. Chú luật không có qui-định cho một liên-danh bị bác đơn xin khiếu-nại vì bị bác đơn. Vậy khi quốc-chủ trên bản niêm-yết danh-sách ứng-cử-viên lần nhứt, ghi liên-danh bị bác đơn có thể khiếu-nại để Đại Hội-Đồng T. C.P.V. xét lại thì Văn-phòng T.C.P.V. đã dựa trên một điều-luật nào về vai-trò của T.C.P.V., trên lý-thuyết. Tuy-nhiên chúng ta vẫn có thể hiểu rằng trong mọi trường-hợp, chính sự khiếu-nại và Đại-Hội-Đồng xét đơn khiếu-nại có-thể là một lối-thoát khả-di cứu-vãn một cái gì mong-mạnh hợp hiến, hay bao yếm sự vi-hiến của điều 10 khoản 7 theo dư-luận quần-chúng.

Do đó trên lý-thuyết, chúng ta cũng đứng trước một vấn-đề nan-giải : " Liên-danh bị bác đơn có quyền khiếu-nại chăng ? ".

Sự khiếu-nại về tư-cách ứng-cử-viên do điều 15 luật bầu-cử ấn-định, trong trường-hợp này chỉ có tánh-cách lý-thuyết hoặc chánh-trị do các đôn phép tranh-cử. Vì thực ra khi nộp đơn ứng-cử, các liên-danh ứng-cử-viên phải nộp đủ các văn-kiện để hội đủ các điều-kiện qui-định ở điều 10 về các điều-kiện để được quyền ứng-cử TT và Phó TT.

Ở Điều 11 ghi rõ các hạng vô tư-cách và không được quyền ứng-cử.

Và ở Điều 13 luật bầu-cử : Các văn-kiện phải kèm theo đơn ứng-cử, 9 văn-kiện cùng biên-lai đóng tiền ký quỹ 2 triệu bạc ấn-định ở điều 21 luật bầu-cử.

**MỤC II : NIÊM-YẾT DANH-SÁCH ỨNG-CỬ-VIÊN LẦN THỨ HAI**

- Chiếu điều 15 luật bầu-cử, danh-sách ứng-cử-viên sẽ được niêm-yết lần thứ 2 theo thể-thức qui-định ở điều 14 nói trên, chậm nhất là 40 ngày trước ngày bầu-cử.

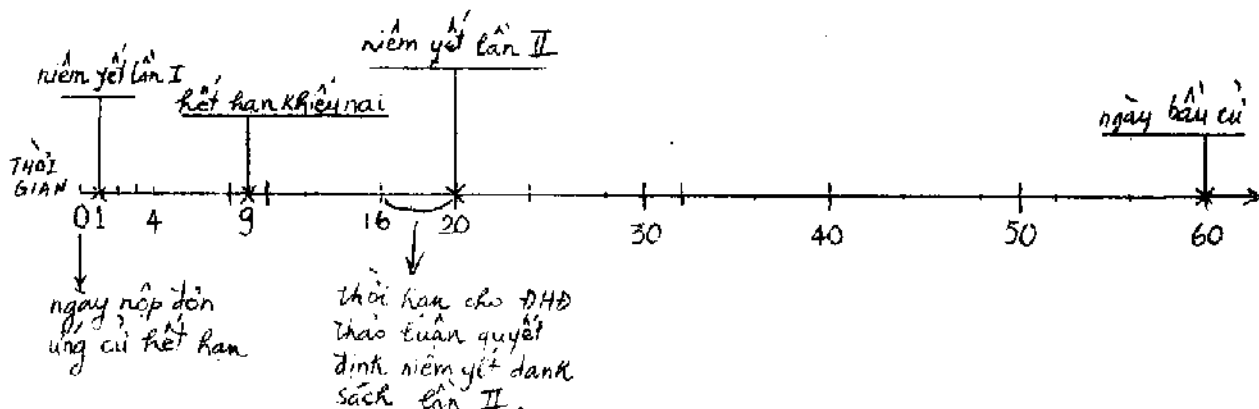
Quyết-định niêm-yết danh-sách ứng-cử-viên lần hai này do Đại Hội-Đồng Tối-Cao Pháp-Viện tuyên-bố trong một phiên họp công-khai, trong hạn 7 ngày kể từ ngày mãn hạn khiếu-nại về tu-cách ứng-cử-viên TT và Phó TT.

- Việc lập biên-bản :

Cuộc niêm-yết lần II phải được lập biên-bản Biên-bản này để chứng-thực nhật-kỳ mà các ứng-cử-viên công-chức và quân-nhân bị coi là nghỉ giả hạn không có lương (Điều 10 luật bầu-cử).

Thời-gian từ khi bắt đầu nhận đơn ứng-cử (60 ngày trước ngày bầu-cử. Chiếu điều 13 luật bầu-cử), cho đến khi niêm-yết danh-sách ứng-cử-viên lần thứ hai (40 ngày trước ngày bầu-cử. Chiếu-điều 15 luật bầu-cử), gần 20 ngày trên dưới, để Tối-Cao Pháp-Viện và các liên-danh ứng-cử cùng các cử-tri chuẩn-bị cho cuộc vận-động tranh-cử.





- Trường-hợp không được rút tên :

Và sau lần niêm-yết danh-sách lần thứ II, chiếu điều 17 luật bầu-cử : Các ứng-cử-viên không được rút tên.

Như thế, sau lần niêm-yết lần 2 này, dù liên-danh ứng-cử-viên có muốn rút tên vẫn bị ra tranh-cử, dù nguyên-nhân rút lui đó thế nào đi nữa, nghĩa là :

- Vẫn có phiếu của liên-danh được in cho cử tri bỏ vào ngày đi bầu.

- Nếu liên-danh không đủ số 20% tổng-số phiếu hợp lệ trong toàn quốc, số tiền ký quỹ 2.000.000\$ sẽ không được hoàn lại.

Ngoài ra các đương-sự chung một liên-danh, liên-đối trách-nhiệm phải hoàn lại cho Ngân-sách Quốc-gia, số tiền sai biệt giữa số dự phí vận-dộng đã đóng và chi-phí vận-dộng liên-danh, nếu chi-phí này trội hơn 2.000.000\$ (Điều 21 luật bầu-cử).

Nhưng thiết nghĩ, quyền rút lui là một quyền tuyệt-đối của liên-danh ứng-cử vì nếu liên-danh đó đắc-cử thì vẫn có quyền tù-chức như thường.

Riêng trường-hợp luật-định về chế-tài của khoản áp chót điều 21 luật bầu-cử, trong trường-hợp không hội đủ tỉ-lệ 1/5 tổng-số phiếu hợp lệ trong toàn quốc trên thực-tế qua các cuộc bầu-cử tại VN ít khi được thực-hiện thí-dụ qua cuộc bầu-cử TT và Phó TT năm 1967. Vả lại trong luật 009/71, chương 6 về vi-phạm, hình phạt và tố-tụng không có điều-khoản nào dự-liệu trong trường-hợp liên-danh thất-cử dưới tỉ-lệ 20% tổng-số phiếu hợp lệ toàn quốc, bất tuân sự chế-tài do khoản 4 điều 21 luật bầu-cử ấn-định, ngoài trừ sự tịch-thu tiền ký quỹ 2.000.000%.

Thực-tế cuộc tranh-cử 3-10-71 vừa qua, vì nhu-cầu chánh-trị và những mâu-thuẫn pháp-lý sơ hở do các phán-quyết của T.C.P.V., liên-danh Nguyễn-Cao-Kỳ - Trương-Vĩnh-Lễ sau lần niêm-yết danh-sách ứng-cử-viên lần II, vẫn rút lui và không bị một chế-tài nào kể cả việc tịch thu tiền ký quỹ 2.000.000%. Như thế phải chăng, quyền rút lui của ứng-cử-viên là quyền tuyệt-đối ?

### MỤC III : GIAI-ĐOẠN VẬN-ĐỘNG TRANH-CỬ NỐI.

Trong giai-đoạn này, toàn quốc sẽ có ban vận-động tranh-cử trung-ương và tại các Đô - Tỉnh - Thị Quận, Xã sẽ có các ban vận-động tranh-cử địa-phương. Sự thành-lập và bầu bán, chỉ-định các đại-diện này lẽ ra không can dự gì đến Tối-Cao Pháp-Viện. Nhưng điều 19 luật 009/71 có ghi :

" Trong trường-hợp chỉ có 2 liên-danh ứng-cử, Chủ-tịch T.C.P.V. sẽ chỉ-định một thăm-phán đồng toà làm Trưởng-ban vận-động tranh-cử. Vị này sẽ điều-

khiến các cuộc thảo-luận. Trong trường-hợp bất đồng ý-kiến giữa các đại-diện mà số phiếu ngang nhau, phiếu Trưởng-ban có tánh-cách quyết-định.

I.- Tương-quan ban vận-động tranh-cử trung-ương và địa-phương.

- Điều 18 khoản 3, 4, 5 luật bầu-cử : Các đại-diện ban vận-động tranh-cử địa-phương sẽ do những đại-diện trung-ương đề cử.

- Họ, tên và địa-chỉ các đại-diện ban vận-động tranh-cử địa-phương phải được ban vận-động tranh-cử trung-ương thông-báo cho chánh-quyền địa-phương chậm nhất là năm ngày sau ngày niêm-yết danh-sách ứng-cử-viên lần 2.

- Các liên-danh có thể thay đổi đại-diện trong suốt thời-gian vận-động.

- Điều 19 khoản 1 và 2 luật 009/71 : Ban vận-động tranh-cử trung-ương sẽ do Bộ Nội-vụ triệu-tập lần đầu tiên, chậm nhất là 3 ngày sau ngày niêm-yết danh-sách ứng-cử-viên lần 2.

- Trưởng ban vận-động tranh-cử sẽ do đại-diện các liên-danh bầu ra, trừ trường hợp 2 liên-danh đã nói ở trên.

Ngoài ra, chiếu tinh-thần điều 20 và kế tiếp chương 4 về vận-động tranh-cử của luật bầu-cử, các thể-thức vận-động tranh-cử để bảo-đảm sự công-bình của cuộc tranh-cử, cùng việc ấn-định các phương-tiện đều do các ban vận-động tranh-cử ấn-định, không dính dáng gì đến Tối-Cao Pháp-Viện.

## II.- Hội-Đồng tuyển-cử địa-phương :

Tuy-nhiên sự hiện-diện kiểm-soát của T.C.P.V. vẫn bằng bạc qua thành-phần hội-đồng tuyển-cử địa-phương do Điều 9 luật bầu-cử ấn-định :

" Tại Đô-Thành, mỗi Thị-xã và mỗi Tỉnh, một hội-đồng tuyển-cử địa-phương được thành-lập với thành-phần như sau :

1. Chánh-án Tòa Sơ-thẩm hoặc Tòa Hoà-giải rộng quyền (nay đã bỏ) hoặc Tòa Hoà-giải sơ tại hoặc nếu không có trụ-sở Tòa-án, một Thẩm-phán do Tối-Cao Pháp-Viện chỉ-định làm ..... Chủ-tịch.

- Hiện nay toàn quốc chỉ còn có 10 Tỉnh là chưa có trụ-sở toà-án.

2. Một Dân-biểu của đơn-vị và bốn Nghị-viên Hội-Đồng Đô-Thành, Thị-xã, Tỉnh không phải là ứng-cử-viên hay đại-diện ứng-cử-viên do các cơ-quan nói trên đề-cử..... Hội-viên.

3. Một đại-diện Tòa Đô-chánh, Tòa Thị-chánh hay Tòa Hành-chánh Tỉnh làm thuyết-trình-viên có quyền biểu-quyết.

• Nhận-xét : Nhiệm-vụ của các ban Vận-động tranh-cử.

Trên căn-bản các ứng-cử-viên được hưởng đồng đều phương-tiện, thời-gian trong cuộc vận-động tranh-cử. Điều 20 luật bầu-cử đã ấn-định các công-tác của ban vận-động :

1. Ấn-định số lượng, cỡ, màu sắc truyền-đơn và bích-chương. Mỗi liên-danh ứng-cử-viên chỉ có thể nhiều nhất là 2 thứ bích-chương không quá cỡ 65 phân X 100, và 2 thứ truyền-đơn không quá cỡ 20 phân X 25 phân.
2. Quyết-định việc ấn-loát, chuyên-ohờ và phân-phối các truyền đơn và bích-chương kể trên.
3. Chỉ-định nơi, ngày bắt đầu dán bích-chương, phát truyền-đơn.
4. Tổ-chức các cuộc nói chuyện với cử-tri cho các ứng-cử-viên hay đại-diện.
5. Ấn-định thể-thức vận-động trên báo-chí và các cuộc họp báo cho các ứng-cử-viên hay đại-diện. Mọi bài báo liên-quan đến vận-động tranh-cử đều không thể bị kiểm-đuyệt trừ những giới-hạn ấn-định trong các điều 4 và 12 hiến-pháp (liên-quan đến việc chống-cộng và báo-chí).
6. Ấn-định thể-thức sử-dụng xe phát-thanh, đài phát-thanh và vô-tuyến truyền hình ở nơi nào có các phương-tiện này.
7. Thông-báo lịch trình vận-động cho cơ-quan hành-chánh địa-phương sở tại.
8. Phân-phối công-bằng thời-gian sử-dụng các phương-tiện.

Ngoài ra, Điều 23 luật bầu-cử còn ấn-định :



" Nhiệm-vụ của Ban vận-động phải can-thiệp với nhà chức-trách, mỗi khi các ứng-cử-viên hay đại-diện liên-danh nào yêu-cầu khi nhận thấy các vi-phạm, để áp-dụng những biện-pháp thích-nghi để chấm dứt ngay sự vi-phạm trong những điều 20 nói trên cũng như những vi-phạm về :

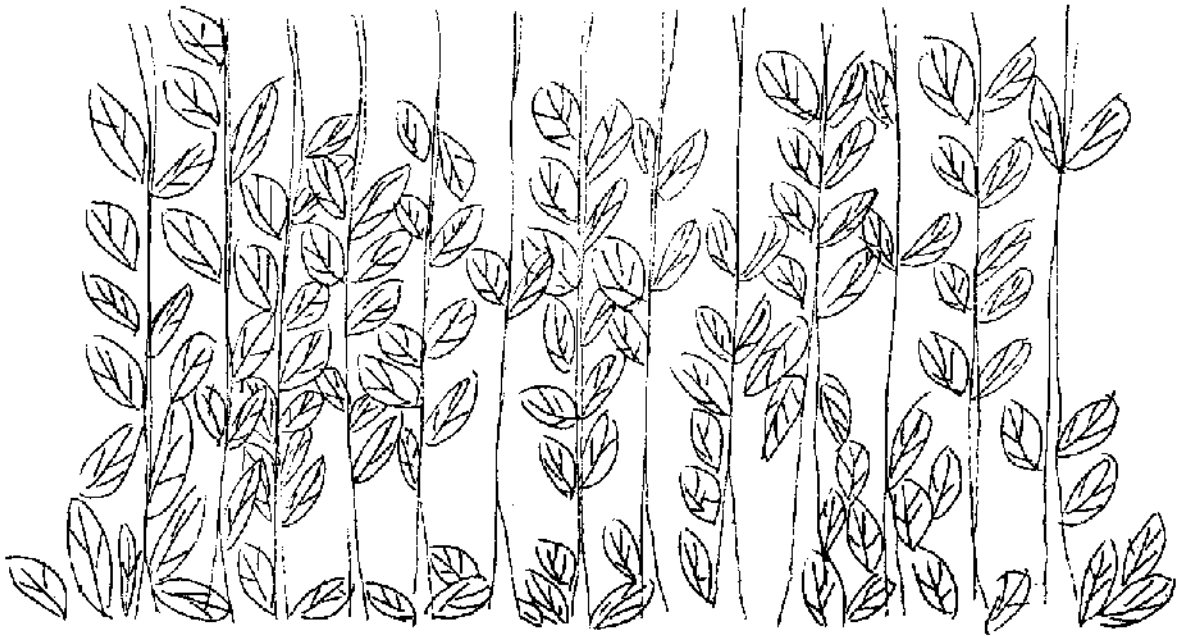
- Việc sử-dụng các phương-tiện khác ngoài số và cách thức do Ban Vận-động ấn-định.
- Không được sử-dụng ngoại ngữ nào khác ngoài Việt-ngữ.
- Thời-gian của cuộc vận-động tranh-cử chánh-thức do điều 23 khoản một ấn-định bắt đầu vào ngày thứ 30 trước ngày bầu-cử và chấm dứt đúng 12 giờ trưa ngày 2-10-1971.

Tóm lại, trong giai-đoạn tranh-cử, vai-trò T.C.P.V. cũng bảo-đảm tánh cách công-bình, sự hợp thức bầu-cử. Nhất là trong trường-hợp đặc-biệt chỉ có 2 liên-danh, cũng như vị Chánh-án Tòa Sơ-thẩm địa-phương, Chủ-tịch Hội-đồng tuyển-cử địa-phương đã nói lên sự hiện-diện của vai-trò "Hội-đồng bầu-cử" của T.C.P.V..

Tuy-nhiên trong luật bầu-cử 009/71 đã không dự-liệu trong trường-hợp chỉ có 1 liên-danh duy-nhất, thì vai-trò của Hội-đồng vận-động tuyển-cử địa-phương và Ban vận-động tranh-cử trung-ương có cần-thiết nữa chăng ?

Và thực-tế đã xảy ra điều đó qua cuộc bầu-cử ngày 3-10-1971 vừa qua, khiến T.C.P.V. đã lúng túng đảm-nhiệm vai-trò của mình và cuối cùng T.C.P.V. đã ủy-nhiệm cho Bộ Nội-vụ tùy-nghi áp-dụng luật tuyển-cử trong tình-trạng thực-tế về sinh-hoạt của Ủy-ban vận-động

tranh-cử trung-uong, còn sinh-hoạt của Hội-đồng tuyên-cử  
địa-phương thì không được nghe nói đến.



## Giai đoạn sau bầu cử

Cuộc đầu phiếu diễn ra trong vòng 1 ngày kể từ 7 giờ sáng đến 5 giờ chiều cùng ngày. Sau đó là cuộc kiểm phiếu.

### M U C    I :    K I E M    P H I E U .

Theo điều 30 luật bầu-cử và điều 31, 32, chúng ta so-lược : Sau cuộc đầu phiếu kết thúc, tiếp đến là giai-đoạn kiểm phiếu. Kết thúc việc kiểm phiếu hợp lệ và bất hợp lệ theo các thể-thứ luật-định. Ban phụ-trách phòng phiếu phải lập biên-bản kiểm phiếu làm thành 4 bản :

- Một trong 4 bản sẽ được niêm-yết tại phòng phiếu.
- Trưởng-ban phòng phiếu giữ một.
- Hai bản còn lại kèm theo các phiếu và phong-bì bất hợp lệ đến phòng phiếu chánh của quận tại Quận-ly.

Tại đây Trưởng-ban phòng phiếu chánh cộng lại số phiếu của các liên-danh và lập biên-bản chung cho tất-cả các phòng phiếu trong quận, rồi niêm-yết kết-quả tạm thời tại quận-ly.

Sau đó biên-bản lại được chuyển cho phòng phiếu chánh của Tỉnh-ly, rồi biên-bản toàn Tỉnh cùng kết-quả tạm thời được niêm-yết tại Tỉnh-ly.

Riêng tại các Thị-xã và Đô-Thành, kết-quả tạm thời được chuyển tới phòng phiếu chánh đặt tại Toà Thị-Chánh và tại Toà Đô-Chánh, cũng như các phòng phiếu đặt ngoài lãnh-thổ V.N.C.H., biên-bản cùng kết-quả tạm thời được chuyển về phòng phiếu chánh đặt tại Toà Đô-Chánh

Sàigòn bằng những phương-tiện mau chóng nhất.

Điều 23 luật bầu-cử ấn-định : Kết-quả tạm thời của Đô-thành, các Thị-xã, các Tỉnh và các phòng phiếu dành cho quân-nhân hành-quân ngoài lãnh-thổ, được chuyển bằng phương-tiện mau lẹ nhất đến Tối-Cao Pháp-Viện để được công-bố mỗi khi nhận được.

Điều 34 luật 009/71 :

" Chậm nhất là 5 ngày sau ngày bầu-cử, các biên-bản của Đô-thành, các Thị-xã, các Tỉnh, và các phòng phiếu dành cho quân-nhân hành-quân ngoài lãnh-thổ, có kèm theo các lá phiếu và phong-bì bất hợp lệ phải chuyển đến T.C.P.V..

Chậm nhất là 24 giờ sau khi nhận được các biên-bản, T.C.P.V. phải họp phiên khoáng-dại để mở ngay cuộc tổng-kết bầu-cử. Trong phiên-họp này, Chủ-tịch T.C.P.V. trao các biên-bản cho hai Thẩm-phán đồng toà lần lượt đọc to để 2 nhân-viên Văn-phòng T.C.P.V. lập bảng tổng kết tạm thời."

♦ Nhận xét :

" Điều-khoản chậm nhất là 24 giờ sau khi nhận được các biên-bản....."

Có thể được hiểu theo 2 ý-nghĩa :

- Hoặc là 24 giờ sau khi nhận đầy đủ tất-cả các biên-bản các nơi gửi về tức là có thể vào ngày thứ 6 sau ngày bầu-cử.

- Hoặc là 24 giờ sau khi nhận các biên-bản tổng-kết tạm thời..., tức là trong vòng 24 giờ sau khi bầu-cử.

Ngoài ra biên-bản tạm thời tổng-kết, sẽ lập thành 3 bản, 1 cho Bộ Nội-vụ, 1 cho Văn-phòng T.C.P.V. và 1 cho Nha Giám-đốc Văn-khố và Thư-viện Quốc-gia. Ở giai-đoạn này, vai-trò T.C.P.V. mang nhiều tánh-chất hành-chánh, tuy-nhiên vì chính do Tối-Cao Pháp-Viện đảm-trách nên người dân cũng được ít nhiều tin-tưởng vào kết-quả xác-thực cuộc bầu-cử do sự vô-tư của cơ-quan tối-cao này.

## MỤC II : XÁC-ĐỊNH TÍNH-CÁCH HỢP-THỨC VÀ TUYÊN-BỐ KẾT-QUẢ CUỘC BẦU CỬ.

Điều 40 luật 009/71 cũng như khoản chót điều 46 luật 007/68 đã dự liệu : " T.C.P.V. kiểm-soát tánh-cách hợp-thức của cuộc bầu-cử và tuyên-bố kết-quả." Điều 54 hiến-pháp cũng định như thế. Kiểm-soát tánh cách hợp-thức của cuộc bầu-cử tức là xét xem cuộc bầu-cử có diễn ra đúng với sự dự liệu của luật bầu-cử chăng ? Đã có vi-phạm xảy ra có tánh cách gian lận làm sai lệch kết-quả cuộc bầu-cử ?.

Nhưng từ trước đến nay, chúng ta chỉ nghe về các tranh-luận về sự hợp hiến và hợp pháp, mà chưa thấy có sự tranh-luận về sự hợp thức của cuộc bầu-cử.

### I.- Thế nào là cuộc bầu-cử hợp-thức ?

Điều 54 hiến-pháp cũng như luật bầu-cử đều đề-cập đến vấn-đề hợp thức, nhưng lúc thảo-luận và biểu-quyết luật điều-hành tổ-chức T.C.P.V. cũng như luật bầu-cử, không ai nghĩ đến việc cho tính-từ hợp-thức có 1 định-nghĩa pháp-định.

Theo VN tự-điển của hội khai tư tiến Đức thì :

- THỨC là kiểu-cách, lẽ lối. Do đó hợp thức có nghĩa hợp cách, hợp đúng thể cách.

- Theo Hán-Việt tự-diễn của Đào-duy-Anh thì có nghĩa là thích hợp cách (régulier convenable) hay hợp cách thích hợp tu-cách (régulier aux conditions).

- Theo Luật-gia Hà-Minh-Lý : " Chữ hợp-thức được giải nghĩa hợp với lẽ lối, Học-giả Đào-duy-Anh còn cẩn-thận ghi-chú thêm 2 tiếng régulier, convenable tạm dịch là hợp-lệ, đúng đắn.

- Các Luật-gia đều nhận-định : " Hợp-hiến và hợp-pháp chỉ là một khía-cạnh của hợp-thức. Tuy-nhiên 1 số Luật-gia khác quan-niệm rằng hợp thức là xét coi cuộc bầu-cử có đúng với hình thức bên ngoài chẳng như có phùng phiếu nào làm biên-bản sai, tính phiếu lộn...v...v... "

Do đó, trước khi tuyên-bố kết-quả, Tối-Cao Pháp-Viện phải giải-quyết vấn-đề hợp-thức trong sự tranh-luận về 2 quan-niệm tương-trung do 2 nhóm luật-gia nêu lên, vì hiến-pháp đã qui-định vậy. Thiết-nghĩ, vấn-đề đặt ra là cuộc bầu-cử bắt đầu từ đâu, hành-vi nào, sự kiện nào ? Điều trước tiên phải ghi nhận là cuộc bầu-cử không phải chỉ có sự đầu phiếu, không phải chỉ có hành-vi cử-tri đi bỏ phiếu vào thùng phiếu. (Hai chữ đầu phiếu có ghi rõ trong luật bầu-cử). Người ta vẫn thường gọi ngày đi bỏ phiếu là ngày bầu cử.

Nhưng ngày bầu-cử và cuộc bầu-cử là 2 chuyện khác nhau : Trong cuộc bầu-cử bao giờ cũng có việc ứng-cử, vận động tranh-cử và việc đi bỏ phiếu. Nó không phải chỉ có việc bỏ phiếu đơn thuần. Thế cho nên phải nghĩ rằng quyết định về sự hợp thức của tất-cả mọi hành-vi hay sự-kiện để

thực-hiện cuộc bầu-cử tức tất-cả hành-vi có từ ngày có luật bầu-cử được ban-hành và để thi-hành luật đó.

## II.- Quyền điều-tra của T.C.P.V.

- Điều 54 hiến-pháp 1-4-67, Điều 46 luật 007/68, cùng Điều 40 luật 009/71 đều ấn-định rằng : " T. C.P.V. kiểm-soát tánh-cách hợp-thức và tuyên-bố kết-quả."

- Điều 41 luật bầu-cử : Đơn khiếu-nại về cuộc bầu phiếu phải nộp tại T.C.P.V. trong vòng 3 ngày kể từ ngày bầu-cử.

T.C.P.V. cấp biên-lai khi nhận đơn khiếu-nại.

- Điều 42 : T.C.P.V. sẽ họp chung-quyết về tánh-cách hợp-thức và kết-quả chánh-thức cuộc bầu-cử trong 20 ngày kể từ ngày mãn hạn khiếu-nại.

- Trong mọi thứtục khiếu nại, các liên-danh bị khiếu-nại có quyền được thông-tri hồ-sơ và bảo chữa.

Qua các điều-khoản luật nói trên, đã gián-tiếp cho T.C.P.V. một quyền điều-tra về tánh-cách hợp thức của cuộc bầu-cử với 2 kỹ-thuật :

- Nhận đơn khiếu-nại các liên-danh ứng-cử.

- Thu-thập các tài-liệu, biên-bản và do Đại Hội-đồng Viện thăm-định.

Đây là một trường-hợp xử-dụng đến quyền tài-phán tối cao.

Quyền này có tánh cách tuyệt-đối, bởi lẽ nó đưa đến việc T.C.P.V. được quyền tuyên-bố hủy bỏ kết-quả cuộc

bầu-cử toàn thể hay từng phần do Điều 43, 46 luật 009/71  
án-định.

Nơi đây chúng ta sẽ mở thêm dấu ngoặc về quyền  
điều-tra của Thượng-Nghị-Viện do Điều 41 hiến-pháp qui-  
định, có áp-dụng được vào cuộc bầu-cử TT không ?.

" Thượng-Nghị-Viện có quyền mở điều-tra về sự thi  
hành chánh-sách Quốc-gia và yêu-cầu cơ-quan công-quyền  
xuất-trình giấy tờ cần-thiết cho cuộc điều-tra này. "

Đây là một kỹ-thuật cơ-quan lập-pháp kiểm-soát  
cơ-quan hành-pháp về sự thi-hành chánh-sách quốc-gia, chú  
không nằm trong thẩm-quyền lập-pháp.

Bởi thế vấn-đề cần được điều-tra không cần phải  
là vấn-đề có liên-quan đến công-tác lập-pháp của Quốc-hội.  
Cuộc điều-tra có thể do một Ủy-ban thường-xuyên hay đặc-  
biệt đảm-nhiệm.

Do đó, chúng ta có thể suy-diễn rằng, với kết-quả  
cuộc bầu-cử do các cơ-quan hành-pháp ở các Tỉnh gửi về do  
Toà hành-chánh Tỉnh, cùng sự tổ-chức bầu-cử về phương-diện  
ngân-sách, nhân-viên phòng phiếu...v...v... được đặt dưới  
quyền điều-động của Bộ Nội-vụ. Do đó Thượng-Nghị-Viện có  
quyền hành-xử thẩm-quyền hiến định nói trên, để xem những  
kết-quả bầu-cử có xác thực, phản-ánh trung-thực ý-nghĩ  
người dân không hay chỉ là một sự gian lận số sòng ?.

Tuy-nhiên, để tôn trọng nguyên-tắc phân-quyền,  
chúng ta phải nghĩ rằng cuộc điều-tra Thượng-viện không  
được làm ngăn trở, hay làm thiệt hại đến cuộc điều-tra  
của cơ-quan tư-pháp. Bởi thế, Thượng-Viện phải nhường  
quyền ưu-tiên điều-tra cho cơ-quan tư-pháp để cuộc điều-



tra tư-pháp kết thúc sớm hơn. Ở đây cơ-quan tư-pháp là Tối-Cao Pháp-Viện. Quyền điều-tra Thượng-viện thiết-nghị có thể dùng để chống vi-phạm gian-lập bầu-cử, bởi lẽ nó có một tầm ảnh-hưởng quan-trọng khá lớn về mặt chánh-trị và có thể tạo nên các nguồn dư-luận có khả-năng làm lung lay cơ-cấu quốc-gia như một biến-ố chánh-trị.

III.- Quyền tuyên-bố huỷ bỏ kết-quả cuộc bầu-cử của Tối-Cao Pháp-Viện :

Ngoài ra, quan-trọng hơn cả là việc T.C.P.V. có thể tuyên-bố huỷ bỏ kết-quả toàn thể hay từng phần (tại 1 hay nhiều phòng phiếu) của cuộc bầu-cử và trong trường-hợp này sẽ tổ-chức 1 cuộc bầu-cử khác.

Hoặc Bộ Nội-vụ sẽ tổ-chức lại cuộc bầu-cử tại các nơi này trong thời-hạn tối-đa là 1 tuần. Đó là sự qui-định của các Điều 43, 44, 46, 47 luật bầu-cử với các điều-khoản vừa kể.

MỤC III : CHỨNG-KIỆN LỄ TUYÊN-THỆ NHẬM-CHỨC CỦA TỔNG-THỐNG ĐẮC-CỬ.

Đây là sự dự liệu của Điều 2 khoản 10 của luật số 007/68 ngày 3-9-1968 qui-định sự tổ-chức và điều-hành Tối-Cao Pháp-Viện.

" Với điều-khoản này, chúng ta sẽ đặt vấn-đề là trong trường-hợp T.C.P.V. không chứng-kiến lễ tuyên-thệ nhậm-chức của Tổng-Thống, việc ấy có ý nghĩa gì không ? Có biểu-thị rằng cuộc bầu-cử không hợp-thức chăng ?

Thiết-tương vấn-đề trên không gây ra ảnh-hưởng gì.

Thực vậy, Điều 2 Khoản 10 nói trên chỉ là một điều-khoản luật mà hiến-pháp không có dự liệu minh-bạch. Nếu muốn tìm một nền-tảng hiến-định cho điều-luật này, người ta có thể dựa vào Điều 3 hiến-pháp. Chiếu Điều 3 Khoản 2 này : " Sự hoạt-động của 3 cơ-quan công-quyền phải được phối-hợp và điều-hoà để thực-hiện trật-tự xã-hội và thịnh-vượng chung trên căn-bản tự-do, dân-chủ và công-bằng xã-hội " .

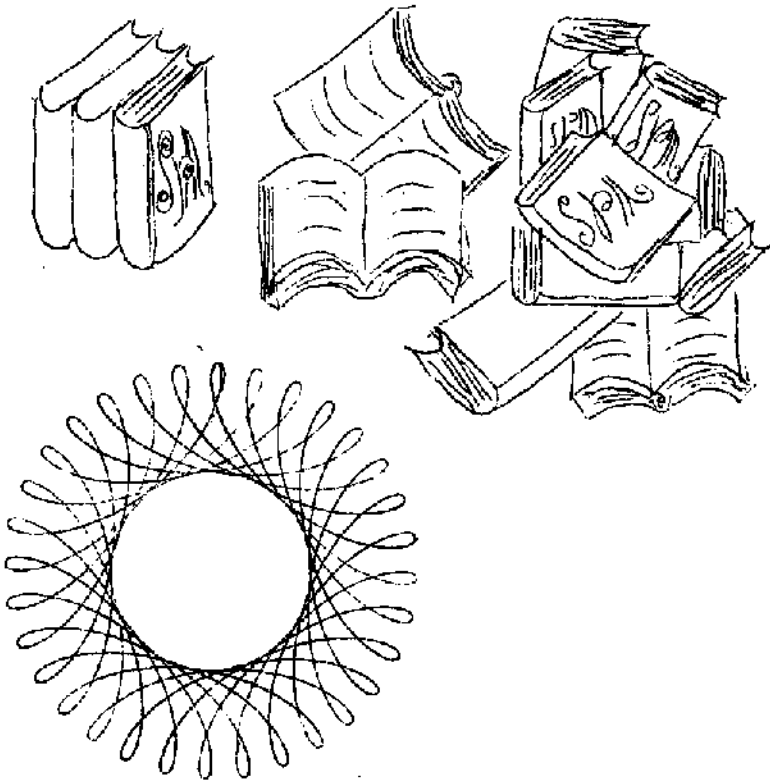
Người ta có-thể giải-thích rằng sự chứng-kiến lễ tuyên-thệ nhậm-chức của Tổng-Thống đặc-cử của các Thăm-phán T.C.P.V. chỉ là để thực-hiện sự phối-hợp của 3 cơ-quan hiến-định, và chỉ có thế.

Sau khi đã xác nhận tánh cách hợp-thức của cuộc bầu-cử TT và Phó TT đặc-cử đã đạt được sự chính đáng dân-chủ mà không cần sự trợ giúp của bất cứ một cơ-quan hiến-định hay 1 thể-lục bất chánh nào khác.

Người ta không thể quan-niệm như ngày xưa ở Âu-Châu, các vị Vua đăng-quang cần sự trợ giúp của Đức Tổng Giám-Mục. Ngày nay, tình thế đã khác, Tối-Cao Pháp-Viện không phải là giáo-hội và vị Tổng-Thống đặc-cử do dân không phải là người thừa lệnh Đức Chúa Trời hay một đảng tối-cao nào để cai-trị dân-chúng.

Cho đến đây, sinh-hoạt Quốc-gia có thể tạm coi là lắng dịu. Vai-trò của T.C.P.V. đối với cuộc bầu-cử đến đây có thể coi là chấm dứt, các cơ-quan hiến-định sẽ lui về vai-trò phối hợp điều-hoà các hoạt-động để thực-hiện trật-tự xã-hội và thịnh-vượng chung trên căn-bản tự-do, dân-chủ và công-bằng. Nhưng mỗi cơ-quan vẫn phải tự bảo-vệ sự độc-lập hiến-định.

Cuộc bầu-cử hoàn-tất, 1 sự lựa chọn một chánh-sách Quốc-gia trong tương-lai 4 năm của người dân Việt-Nam đã dứt khoát, cũng như kết-quả cuộc bầu-cử đã được Tối-Cao Pháp-Viện công-bố hợp-thức-hoá và được đăng vô công-báo."



# PHẦN 2



PHƯƠNG DIỆN THỰC TẾ

Có lẽ trong lịch-sử tư-pháp Việt-Nam, chưa bao giờ có sự tranh chấp giữa dư-luận quần-chúng và phán-quyết tư-pháp như hiện đại.

Đúng hơn là trong vòng 3 năm nay bao nhiêu phán-quyết của cơ-quan tài-phán tối cao VN tức T.C.P.V. đã gây ra nhiều cuộc tranh-luận sôi nổi đôi khi với những lời lẽ ác độc.

Hiến-pháp 1-4-67 đã dành cho Tối-Cao Pháp-Viện nhiều quyền đặc-biệt là quyền giải-thích hiến-pháp cùng tuyên phán về sự hợp hiến hay bất hợp hiến của các đạo-luật, sắc-luật, sắc-lệnh và các quyết-định hành-chánh.

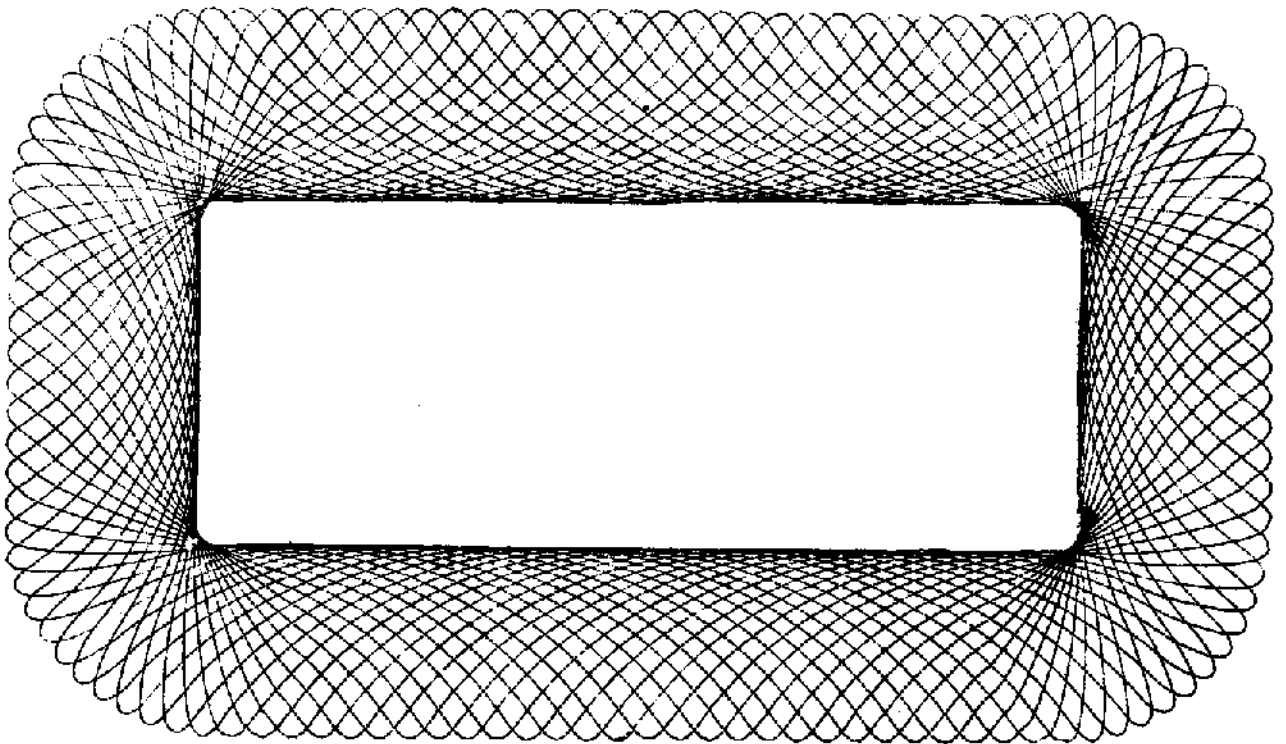
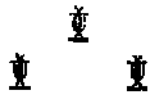
Những danh-từ hiện-hành của hiến-pháp làm cho người ta cứ tưởng rằng Tối-Cao Pháp-Viện sẽ hành sử thẩm-quyền trong phạm-vi tư-pháp thuần-tuý, nhưng thực-tế chứng-minh rằng sau mỗi bản án, mỗi phán-quyết của T.C.P.V. trong những vụ-kiện vi-hiến đều có tánh cách một biến-cổ chánh-trị tạo thành sự sôi động trong dư-luận quần chúng, sôi động ít hay nhiều, có tánh cách cục bộ hay toàn diện tùy theo từng vụ.

Cách đây ít lâu những phán-quyết xa gần liên-hệ đến chính thành phần hay sự hợp hiến của cơ-quan đó, đã gây bao-nhiều lời bàn tán không tốt làm cho uy-tín Tối-Cao Pháp-Viện chẳng còn được là bao.

Trong khung cảnh bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống 3-10-1971 vừa qua, vai-trò chánh-trị của Tối-Cao Pháp-Viện đã thể hiện rõ rệt qua các phán-quyết về tánh cách hợp hiến của luật bầu-cử 009/71, cũng như về việc niêm-yết danh-sách ứng-cử-viên Tổng-Thống và Phó Tổng-

Thống vừa qua.

Cuộc bầu-cử đã hoàn tất, nhưng tranh luận vẫn còn và tiếp-diễn. Chúng ta sẽ lần lượt dờ lại chông hồ-so, tìm hiểu hầu tìm lại những giá-trị còn sót lại, để biện-minh và xây-dựng một chính-nghĩa phải có còn hơn không của chế-độ này.



# Kiểm soát hợp hiến tánh

SHƯƠNG I..

đạo luật 009/71 ngày 23.06.1971

Luật 009/71 ngày 23-6-1971 qui-định thể-thức bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống, nơi điều 10 khoản 7 đặt điều-kiện ứng-cử-viên phải được sự giới-thiệu của 40 dân-biểu, nghị-sĩ hoặc của 100 nghị-viên của các Hội-đồng Đô-thành, Tỉnh, Thị-xã.

Điều-khoản này đã gây ra nhiều cuộc tranh-luận khá sôi nổi trong nghị-trường, trên báo-chí, trong các giới. Cuộc tranh-luận diễn ra trên nhiều bình-diện : Pháp-lý, chánh-trị và một đôi khi cả về luân-lý nữa.

Bốn công-dân Nguyễn-Trần, Trần-công-Quốc, Cao-thế-Dung và Lương-văn-Thọ đã vô đơn chánh-tố xin Tối-Cao Pháp-Viện tuyên-phán điều-khoản trên là vi-hiến.

Trong phiên-xử công khai về việc bảo-hiến ngày 8 tháng 7 và 15-7-1971 , Đại Hội-đồng Tối-Cao Pháp-Viện đã bác đơn khởi-tố của tất cả 4 công-dân nói trên và tuyên-phán điều 10 khoản 7 luật số 009/71 ngày 23-6-1971 HỢP HIẾN.

Cơ-quan kiểm hiến hữu quyền đã tài quyết chính thức.

Hồ-sơ vụ án đã khép lại.

Nhưng cuộc tranh-luận vẫn còn và sẽ còn tiếp-diễn. Dư-luận chống đối hay tán thành quan-điểm của những phán-quyết bảo hiến này, tuy-nhiên, mang tính-chất chánh-trị nhiều hơn pháp-lý. Dầu sao, những nhiệt tình chánh-trị đối nghịch rồi ra sẽ mau chóng quên đi. Còn lại là vấn-đề giá-trị pháp-lý của các phán-quyết trong khung-cảnh của nền luật-học quốc-gia này.

Và đây mới thật là điều quan-trọng.

MỤC I : VỤ ÁN ĐIỀU 10 KHOẢN 7 LUẬT BẦU-CỬ 009/71

I.- Nội-dung phán-quyết của T.C.P.V. .

Luật bầu-cử 009/71 ngày 23-6-1971 đã được sáng tạo một cách sôi nổi, đúng theo những thể-thức hiến-pháp qui-định. Điểm đặc-sắc của dự-luật đã gây sóng gió sinh-hoạt chánh-trị của Việt-Nam Cộng-Hoa, cũng là điểm mới so với luật bầu-cử Tổng-Thống năm 1967, đó là điều 10 khoản 7 nói trên.

Bản văn này được Hạ-Viện chấp-thuận với vài sửa đổi nhỏ và chuyển sang Thượng-Viện. Tại đây bản-văn đó đã gặp sự chống đối của đa số nghị-sĩ, nhất là điều 10 khoản 7. Do đó dự-luật được gửi trả về Hạ-nghị-Viện kèm theo quyết-nghị bác bỏ nguyên-tắc giới-thiệu.

Trong cuộc biểu-quyết lần hai, Hạ-Viện giữ nguyên quan-điểm và đã thắng bởi đạt được đa số 2/3 hiến-định với 101 phiếu thuận trên 122 dân-biểu hiện-diện. Do đó quan-điểm Hạ-Viện đã thành chung-quyết và dự luật đã thành luật ban hành ngày 23-6-1971.

Dự-luật đã cho rằng Điều 10 Khoản 7 đã có một mục-tiêu chánh-trị rõ rệt là nhằm gạt bỏ các ứng-cử-viên đối-lập với chánh-phủ đương nhiệm và người ta đã tố-cáo điều 10 khoản 7 nói trên là vi-hiến. Và vấn-đề đã được chuyển sang Tối-Cao Pháp-Viện giải-quyết qua vụ-kiện luật bầu-cử là vi-hiến do 4 công-dân nói trên chánh-tố.

♦ Phán-quyết ngày 13-7-1971 của Tối-Cao Pháp-Viện có thể tóm lược :



A/- Về hình-thức :

Chấp đơn khởi-tố của nguyên-đơn Nguyễn-Trần.

B/- Về nội-dung :

Bác đơn khởi-tố của nguyên-đơn với lý lẽ :

- Đối với các phương-chuộc nguyên-đơn nêu ra cho rằng điều 10 khoản 7 luật số 009/71 bất hợp hiến vì lẽ điều-khoản này đã vi-phạm các điều 2 khoản 2 ; Điều 13 khoản 2 ; Điều 39 đến Điều 49 , Điều 53 và Điều 70 hiến-pháp.

\* Đối với Điều 2 Khoản 2 hiến-pháp : Nói về nguyên-tắc bình-đẳng giữa các công-dân.

Chỉ nêu lên 1 nguyên-tắc tổng-quát là sự bình-đẳng giữa các công-dân. Nguyên tắc này đã được Điều 13 Khoản 2 hiến-pháp áp-dụng cho quyền bầu-cử và ứng-cử của công-dân nhưng phải tuân theo những điều-kiện và thể-thức luật-định : luận cứ không xác đáng.

\* Đối với Điều 39 đến 49 hiến-pháp : Qui-định về thẩm-quyền của Quốc-hội và thủ-tục lập-pháp chú không đề-cập đến quyền của cá-nhân các Nghị-sĩ và Dân-biểu. Ngoài ra các điều khoản này không cấm các Nghị-sĩ, Dân-biểu lãnh những nhiệm-vụ khác do luật-định như giới-thiệu ứng-cử-viên Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống.

\* Đối với Điều 53 khoản 5 hiến-pháp : Đòi hỏi, ngoài những điều-kiện luật-định về quốc-tịch, trú-quán, tuổi-tác, quyền công-dân, tình-trạng quốc-tịch, ứng-cử-viên Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống phải hội đủ các điều-kiện khác dự-liệu trong luật bầu-cử nữa. Quốc-hội toàn quyền ấn-định các điều kiện này mà không vi-phạm đến

Điều 13 Khoản 2 hiến-pháp và điều-kiện giới-thiệu của Nghị-sĩ, Dân-biểu hoặc Nghị-viên không thể bị xem là bất hợp hiến.

\* Đối với Điều 70 hiến-pháp : Ấn-định các nguyên tắc địa-phương, phân-quyền cho các tập-thể địa-phương có tư-cách pháp-nhân như Xã, Tỉnh, Thị-xã và Thủ-đô, chứ không đề-cập đến thẩm-quyền các Nghị-viên hội-dồng Đô, Tỉnh, Thị-xã, và dù sao cũng không cấm các Nghị-viên này lãnh 1 nhiệm-vụ luật-định.

Do đó phải xem Điều 10 Khoản 7 nói trên không vi-phạm Điều 70 của hiến-pháp.

Riêng việc giới-thiệu của 40 Nghị-sĩ, Dân-biểu hay 100 Nghị-viên ..., Quốc-hội có toàn quyền qui-định về điểm NÊN CÓ hay KHÔNG NÊN CÓ Điều-khoản này, nên giải-pháp nào cũng không thể bị xem là bất hợp hiến.

♦♦ Các phán-quyết của T.C.P.V. đối với đơn khởi-tố của 2 công-dân Trần-công-Quốc, Cao-thế-Dung cũng tương tự như phán-quyết trên, ngoại trừ có điểm viện lý lẽ hơi khác :

- Xuyên qua biên-bản Quốc-hội lập-hiến 1967 khi thảo-luận về hiến-pháp, nhà lập-pháp không hề biểu-lộ rõ rệt ý chỉ duy-trì hay bác bỏ nguyên-tắc giới-thiệu.

- Cũng như qua cuộc thảo-luận và biểu-quyết của Quốc-hội lập-hiến lưu-nhiệm trong khi soạn-thảo dự-luật bầu-cử TT và Phó TT năm 1967, cho thấy đa số Dân-biểu chấp nhận nguyên-tắc giới-thiệu và sau đó cũng có 1 đa-số Dân-biểu tái chấp-nhận nguyên-tắc ấy lúc biểu-quyết về phúc-nghị của Ủy-ban lãnh-đạo Quốc-gia, nhưng đa số

này không hội đủ túc-số hiến-định để bác bỏ quan-điểm của Ủy-ban Lãnh-đạo Quốc-gia.

Bởi các lẽ đó, Điều 10 Khoản 7 không vi-phạm Văn-thức cũng như tinh-thần hiến-pháp.

♦♦♦ Riêng phán-quyết của T.C.P.V. đối với đơn chánh-tố của công-dân Lương-văn-Thọ :

T.C.P.V. bác đơn về hình-thức bởi nguyên-dơn không viện-dẫn tư-cách nào cũng như không chứng-minh được một lợi-ích nào để hành-sử tố-quyền.

1/- Ý-kiến của Thẩm-phán Tối-Cao TRẦN-MINH-TIỆT .

A/- Điều 10 Khoản 7 Luật 009/71 vi-phạm Điều 2 Khoản 2 Hiến-pháp :

- Vì điều này sẽ đặt ra nguyên-tắc " Chỉ có Ứng-cử-viên đề cử ", và chỉ có Nghị-sĩ, Dân-biểu, Nghị-viên Đô, Tỉnh, Thị được quyền đề-cử ?

Độc quyền này do đâu mà có, dĩ-nhiên không phải do tư-cách dân-cử, bởi lẽ :

\* Các Điều 39 đến 49 hiến-pháp và Điều 70 hiến-pháp không hề minh-định điều này.

\* Toàn bộ Quốc-hội khả-di thể-hiện ý nguyện toàn dân, nhưng cá-nhân các vị dân-cử không thể xem là đại-diện toàn dân hay 1 phần dân-chúng.

\* Ngoài ra có một số nhân-viên trong các cơ-quan dân-cử khác lại không có quyền đề-cử.

♦ Theo chủ-trương Điều 10 Khoản 7, vô hình chung đã đặt ra một sự phân-biệt giữa 2 hạng công-dân, một hạng có quyền đề-cử và một hạng không có quyền đề-cử. Như vậy trái với nguyên-tắc bình-đẳng giữa các công-dân. Ngoài ra còn có bất bình-đẳng vì 100 Nghị-viên Đô, Tỉnh, Thị mới bằng 40 Nghị-sĩ hay Dân-biểu.

B/- Điều 10 Khoản 7 Luật số 009/71 vi-phạm Điều 13 Khoản 2 hiến-pháp :

Nói rằng điều-khoản này có căn-bản hiến-định ở Điều 53 hiến-pháp là không xác-đáng, bởi lẽ :

♦ Điều 10 Khoản 7 không phải là một điều khoản thông thường có tánh cách chi-tiết hoá hay bổ-túc các điều-khoản hiến-pháp. Mà Luật Bầu-cử có thể đặt thêm những điều-kiện khác nhưng phải là những điều kiện không đi ngược lại hiến-pháp.

♦ Tánh cách điều này không đáp ứng được tánh cách chánh yếu của luật-pháp là khách-quan. Bởi lẽ có thể sự đề cử của các vị dân-cử sẽ căn-cứ theo nhận-xét chủ-quan theo họ hoặc do các cảm tình.

♦ Điều-khoản này có thể đưa đến 1 hậu-quả vô lý là khi một liên-danh có-thể được 39 Dân-biểu hay Nghị-sĩ và 99 Nghị-viên Đô, Tỉnh, Thị đề-cử và 1 liên-danh chỉ có 40 Nghị-sĩ hay Dân-biểu hoặc 100 Nghị-viên, thì căn-cứ vào đâu để bảo liên-danh thứ nhì xứng đáng hơn liên-danh thứ nhất.

C/- Điều 10 Khoản 7 vi-phạm tinh-thần hiến-pháp :

+ Vì chỉ có Ứng-cử-viên đề-cử mới được tranh-cử, như thế điều khoản này đã tách rời tinh-thần hiến-pháp là quyền ứng-cử tự-do với những hạn-chế thông thường.

+ Điều 10 Khoản 7 làm mất thấn quân-bình hiến-định và đưa đến việc hành-pháp lệ thuộc lập-pháp.

+ Quốc-hội lưu-nhiệm khi thảo-luận Luật Bầu-cử Tổng-Thống năm 1967 đã chấp thuận nguyên-tắc đề cử với 3 lần biểu-quyết với đa số tương-đối : 53/76 , 48/61 , và 45/92 hiện-diện, nhưng không hội đủ đa số tuyệt-đối nên không thể bác bỏ phúc-nghị của Trung-Tướng Nguyễn-Văn-Thiệu nhân-danh Chủ-tịch Ủy-ban Lãnh-đạo Quốc-gia. Trong khi Quốc-hội lập-hiến đã biểu-quyết minh-bạch với đa số tuyệt-đối 69/117 trong số 101 hiện-diện là bác bỏ nguyên-tắc đề-cử Ứng-cử-viên.

Chúng tôi nêu ra một số ý-kiến : Ý-kiến chống-đối của Thẩm-phán Tối cao Trần-Minh-Tiết, và ý-kiến của Cố Giáo-Su Thạc-Sĩ Nguyễn-văn-Bông, Giáo-su Nguyễn-quang-Quỳnh tỏ ý tán đồng quan-điểm của phán quyết Tối Cao Pháp-Viện ngày 13-7-1971.

II.- Ý-kiến của các Học-giá - Luật-gia :

+ Ý-kiến của cố giáo-su Thạc-sĩ Nguyễn-văn-Bông :

Điều 10 Khoản 7 không vi-hiến.

A/- Điều 10 khoản 7 không vi-phạm Điều 2 đoạn 2, Điều 13 đoạn 2 và Điều 53 Hiến-pháp.

+ Điều 10 khoản 7 không cấm ai ứng cử. Nếu qua quyết rằng giới thiệu là hạn chế quyền ứng cử thì điều

kiện buộc ứng cử viên Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống đóng một số tiền ký quỹ khá lớn cũng là một sự hạn-chế và sự hạn chế này còn tai hại hơn nữa.

+ Quyền bầu cử chỉ có ý nghĩa và nền dân-chủ chỉ nhận diện được nếu có những người đặc cử có ý-thức trách nhiệm, có uy-tín chánh-trị đối với cử-tri và ouộc bỏ phiếu diễn ra trong những điều kiện tự-do.

+ Điều 53 không ghi điều kiện giới thiệu. Do đó thêm vào là vi-hiến chăng ? Nhưng người ta tìm đâu ra trong Hiến-pháp điều khoản nào nói về tiền ký-quỹ hay tỉ-lệ số phiếu phải có, nếu không sẽ phải bồi thường cho Ngân-sách Quốc-gia.

B/- Điều 10 khoản 7 không vi-phạm tinh thần của Hiến-pháp và ý-chí của nhà lập hiến 1967.

+ Theo quan-điểm nhà lập hiến 1967 qua 2 lần thảo luận, không lần nào nguyên tắc giới thiệu được bàn cãi cặn kẽ và sự bác bỏ giới-thiệu chỉ là hậu quả của ý-chí duy trì cho bằng được điều khoản cấm quân nhân sinh hoạt đảng-phái.

+ Theo quan điểm của Quốc-Hội lưu nhiệm, đã chấp thuận nguyên-tắc giới-thiệu với đa số Quốc-hội.

Nhưng Ủy ban Lãnh đạo Quốc-gia thời ấy, đã tự ý giải-thích Điều 45 Hiến-pháp, cho rằng Quốc-hội không hội đủ đa số quá bán để bác bỏ

2) Ý-kiến của Giáo-sư Tiến-sĩ Nguyễn-quang-Quỳnh :

Giáo-sư đã tóm lược những lý lẽ của các nguyên đơn Nguyễn-Trần, Cao-thế-Dung, Trần-công-Quốc và đã đã kích các lý lẽ của nguyên đơn và cho rằng Điều 10 khoản

là hợp hiến vì lẽ :

\* Chính Điều 53 khoản 5 Hiến-pháp đã để quyền cho Quốc-hội lập-pháp bổ túc các điều-kiện ứng cử Tổng-Thống bằng đạo luật bầu cử, sự ủy-nhiệm này thật rõ ràng và không giới-hạn.

\* Riêng Điều 10 Khoản 7 này đã từng được Quốc-hội lưu-nhiệm biểu-quyết chấp-thuận đủ chứng-tỏ rằng nguyên-tắc giới-thiệu Ứng-cử-viên TT đã phù-hợp với ý-chỉ nhà lập hiến vì Quốc-hội lưu-nhiệm chính là Quốc-hội lập-hiến.

\* Ý-kiến phúc-nghị của Chủ-tịch Ủy-ban Lãnh-đạo Quốc-gia năm 1967 dù thuận hay nghịch với Điều-khoản này cũng không phản-ảnh được tinh-thần hiến-pháp bởi lẽ nó chỉ là quan-điểm của cơ-quan hành-pháp.

\* Nguyên-tắc bình-đẳng pháp-lý trong trường-hợp Điều 10 Khoản 7 đã đáp-ứng được tánh cách khách-quan của luật-pháp.

\* Sự giới-thiệu của các vị đại-diện dân-cử do luật-định chỉ là với tư-cách cá-nhân. Nếu hiến-pháp không định rõ thì luật-pháp cho phép là đủ rồi, miễn là điều-luật này không vi-hiến, vì hiến-pháp không có điều-khoản nào cấm đoán.

\* Thế-thức giới-thiệu Ứng-cử-viên TT không làm mất tánh cách trực-tiếp và kín của cuộc đầu phiếu vì danh-sách những vị này sẽ được T.C.P.V. giữ mật khi lập danh-sách ni ững Ứng-cử-viên TT và Phó TT.

\* Thế-thức này không hẳn là sáng-kiến của nhà lập-pháp VN, mà nó chỉ là kỹ-thuật bầu-cử tránh-nạn lam-

phát ứng-cử viên, ngó hầu gia tăng số phiếu của liên-danh về nhất, nâng cao uy-tín của vị TT đặc cử và tăng uy thế quốc gia. Nó đã được áp dụng tại Pháp do Đạo-luật ngày 6-11-1962 bầu cử Tổng-Thống Pháp.

MỤC II : NHỮNG HÀNH-ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC ÁP-DỤNG ĐIỀU 10 KHOẢN 7 .

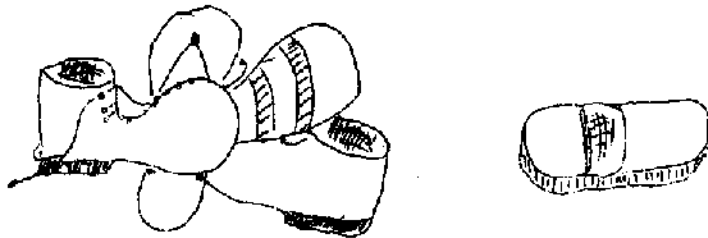
Chuyện vi-hiến chỉ là lời kết luận của dư-luận quần chúng, chỉ là ý nghĩa của người dân, chỉ là quan-điểm của báo chí mà thôi.

Theo hiến-pháp chỉ có Tối-Cao Pháp-Viện mới có đủ thẩm quyền để tài quyết.

Đặt ra ngoài tất cả những mục tiêu chính-trị, các nhân vật liên hệ đến cuộc bầu cử, có vẻ như tất cả đều muốn tố cáo trước dư luận những hành-động của đối thủ mình để dư luận phán xét, chúng ta chỉ đưa ra một nhận xét :

- Một bên là TCPV và Ứng cử viên TT đương kim Tổng-Thống dựa vào luật lệ để đối lại, vin vào đó để ngăn cản mọi tố cáo " chèn ép của đối thủ " của dư-luận.

- Một bên là các vị ứng cử viên yếu thế, như Ông Nguyễn-cao-Kỳ, Ông Nguyễn-Trận dựa vào dư-luận báo chí mà hành động tố cáo.





Cuộc bầu-cử 1 liên-danh ngày 3-10-1971 có thể tóm lược như sau :

- Ngày 5-8-1971 :

- Văn-phòng T.C.P.V. chiếu điều 14 luật bầu-cử 009/71 niêm yết lần nhứt danh-sách các Ứng-cử-viên TT và Phó TT đã nạp đủ các văn-kiện ghi trong Điều 13 Luật Bầu cử, có nói rõ :

Liên-danh Nguyễn-Cao-Kỳ - Trương-Vĩnh-Lê với dấu hiệu " Mẹ V.N " nạp thiếu " Giấy giới-thiệu " qui-định ở Điều 13 Khoản 9 Luật Bầu-cử, nên bị loại.

Văn-phòng Tối-Cao Pháp-Viện niêm-yết 2 liên-danh Nguyễn-Văn-Thiệu - Trần-Văn-Hương và Dương-Văn-Minh - Hồ-Văn-Minh, bảng niêm-yết có kèm " cước-chú " riêng trường-hợp Liên-danh Nguyễn-Cao-Kỳ - Trương-Vĩnh-Lê sẽ được Đại Hội-Đồng Tối-Cao-Pháp-Viện xét lại, nếu có khiếu-nại.

- Ngày 20-8-1971 :

Liên-danh Dương-Văn-Minh + Hồ-Văn-Minh nạp đơn ở T.C.P.V. xin rút tên ra khỏi cuộc tranh-cử trước khi Tối-Cao Pháp-Viện niêm-yết lần thứ hai. Như vậy phải chỉ kể như chỉ còn 1 liên-danh Nguyễn-Văn-Thiệu - Trần-Văn-Hương mà thôi.

- Ngày 21-8-1971 :

Tối-Cao Pháp-Viện niêm-yết lần thứ hai danh-sách Ứng-cử-viên TT và Phó TT. Liên-danh Nguyễn-Cao-Kỳ -

Trương-Vĩnh-Lễ bắt ngờ xuất hiện trên bảng danh-sách với Liên-danh Nguyễn-Văn-Thiệu - Trần-Văn-Hương. Nhưng :

- Ngày 26-8-1971 :

Liên-danh Nguyễn-Cao-Kỳ - Trương-Vĩnh-Lễ coi như không có bên tổng đạt tờ cáo-tri ngày 26-8-71 cho Tối-Cao Pháp-Viện tuyên-bố không tham-dự cuộc bầu-cử và xin lấy lại 2 triệu đồng ký quỹ, xác nhận lại tuyên-cáo ngày 23-8-71 rằng liên-danh :

- Ngày 31-8-1971 :

Tối-Cao Pháp-Viện họp Đại Hội-Đồng và đưa ra quan-điểm để trả lời Văn-thư ngày 28-8-1971 của hành-pháp đặt ra 2 vấn-đề :

1. Sau bản cáo-tri rút lui của Liên-danh Kỳ - Lễ thì phải coi là có 2 Liên-danh hay chỉ còn 1 Liên-danh ?
2. Nếu chỉ còn một Liên-danh thì Tối-Cao Pháp-Viện quan niệm sinh-hoạt của Ủy-ban Vận-động tranh-cử Trung-ương như thế nào ?

T.C.P.V. trả lời :

1. Thứ nhất, trên thực-tế, Liên-danh Nguyễn-Cao-Kỳ - Trương-Vĩnh-Lễ đã quyết-định không tham dự cuộc bầu-cử.
2. Thứ hai, về sinh-hoạt của Ủy-ban Vận-động Tuyển-cử Trung-ương, trong trường-hợp chỉ có một Liên-danh thì Bộ Nội-vụ sẽ tùy nghi áp-dụng Luật Tuyển-cử trong trường-hợp thực-tế này.

- Ngày 01-9-1971 :

Quyền Thủ-Tướng Nguyễn-Lưu-Viên công-bố 1 Thông-cáo xác-nhận chỉ còn 1 Liên-danh Nguyễn-Văn-Thiệu - Trần-Văn-Hương và ra lệnh cho các cơ-quan hữu-trách xúc-tiến cuộc bầu-cử hiến-định 3-10-1971.

Tướng cũng nên nhắc lại là vào ngày 27-8-1971 Ủy-ban Vận-động Bầu-cử do Bộ Nội-vụ triệu-tập với sự hiện diện của hai đại-diện duy-nhất Liên-danh Nguyễn-Văn-Thiệu Trần-Văn-Hương.

Ông Lê-Tài-Triển đại-diện Liên-danh Dân-chủ đã yêu-cầu Bộ Nội-Vụ ghi nhận sự vắng mặt của 2 đại-diện Liên-danh Kỳ - Lễ.

Và Ông Tổng Thư-Ký Bộ Nội-Vụ sau đó đã trình-bày các nguyên-tắc Vận-động tranh-cử.

Theo đó mỗi Liên-danh sẽ được chia 21.257.829 \$ để vận-động tranh-cử chưa kể chi-phí cho các quan-sát-viên.

Và theo dự-định Bộ Nội-Vụ, các Phiếu của 2 liên-danh bắt đầu in vào ngày 29-8-1971 và chậm nhất là ngày 31-8-1971 để kịp gửi đi toàn quốc.

---

C H U O N G    I I

-o-o-o-o-o-o-o-

## Độc diễn

NHẬN ĐỊNH VỀ  
HAI LẦN NIÊM YẾT DANH SÁCH  
ỨNG CỬ VIÊN TỔNG-THỐNG VÀ PHÓ TỔNG-THỐNG.

\* Nhận xét :

A/- Lần niêm yết thứ nhất danh-sách Ứng cử Viên Tổng-  
Thống và Phó Tổng-Thống do Văn-phòng Tối-Cao Pháp-  
Viện :

Khi danh sách Ứng cử viên được niêm yết lần đầu thì liên-danh Nguyễn-cao-Kỳ - Trương-Vinh-Lễ không có tên trên phần danh-sách, mà chỉ được nhắc đến trong phần cước chú với những dòng chú rằng :

" Hồ-sơ ứng-cử không hợp lệ vì giấy giới-thiệu không có thi-thực chữ ký và trùng-hợp với Liên-danh khác" Phần cước-chủ cũng ghi thêm : " Đại Hội-Đồng T.C.P.V. sẽ xét nếu có khiếu-nại."

Tất-cả những sự rắc rối của vấn-đề niêm-yết, cũng là đề-tài trên báo-chí, và đại đa-số đều cho rằng VĂN-PHÒNG T.C.P.V. đã vi-hiến vi luật, ở mấy chữ :

" Đại Hội-Đồng T.C.P.V. sẽ xét nếu có khiếu-nại "

1. Thực ra Luật Bầu-cử không dành cho Liên-danh bị bác đơn ứng-cử được quyền khiếu-nại và không có một điều khoản luật nào minh-bạch cho phép Đại Hội-Đồng T.C.P.V. xét sự khiếu nại của 1 liên-danh bị bác đơn ứng-cử.

Vì rằng theo Hiến-pháp và theo Luật Bầu-cử thì " Đại Hội-Đồng T.C.P.V. đã lập danh-sách và bác đơn ứng-cử của một Liên-danh rồi thì còn cơ-quan nào khác để xét đơn khiếu-nại. Và như thế phải chăng Văn-phòng Tối-Cao Pháp-Viện đã tiến quyền Đại Hội-Đồng T.C.P.V. ?

Trong Luật Bầu-cử chỉ có Điều 15 chỉ dành quyền cho CỬ-TRI và Liên-danh ứng-cử khiếu-nại VỀ TƯ CÁCH của một Ứng-viên nào đó thôi, chứ không có chuyện Liên-danh bị bác đơn xin khiếu-nại vì bị bác đơn.

2. Nhưng Liên-danh Nguyễn-Cao-Kỳ - Trương-Vĩnh-Lê đã không khiếu-nại :

Thái-độ " coi như không có " chuyện bị Văn-phòng T.C.P.V. bác đơn của Liên-danh Kỳ-

Lẽ đã tạo thành một sự rắc rối trên phương-diện pháp-lý vì rằng không khiếu-nại, thì lý riêng là bản danh-sách niêm-yết lần đầu tiên sẽ trở thành danh-sách nhứt-dịnh được niêm-yết lần hai, Đại Hội-Đồng T.C.P.V. không thể sửa đổi được và như vậy thì làm thế nào bao yểm được sự vi-hiến, vi-luật.

3. Cuộc bầu-cử Tổng-Thống đã khởi sự bằng một cuộc vi-hiến có phải là một cuộc bầu-cử đáng mong đợi không ?.

Đành rằng sự vi-hiến lúc đầu này chỉ là ý-kiến của những người phạm tục, không chuyên môn luật-pháp và chỉ có T.C.P.V. theo hiến-pháp mới có thẩm-quyền chuyên độc để coi đó là hợp hiến hay vi hiến.

Nhưng đây là một vấn-đề có tánh cách chánh-trị, thì điều căn-bản là làm sao cho du-luận quần-chúng chấp nhận.

Quên đi khía-cạnh chánh-trị để mà chỉ căn-cứ hay cố bám víu vào 1 cái điều khoản luật thì người ta sẽ chẳng giải-quyết được gì cả mà ngược lại có khi gây thêm sự phẫn-nộ.

Như vậy chỉ có sự giải-thích hay một giải-pháp thoả đáng mới có thể làm tiêu tan được những ý nghĩ không đẹp trong đầu óc quần-chúng. Bằng không, người ta sẽ tự hỏi Đệ-nhi Cộng-Hoà sẽ đi về đâu.

B/- Lần niêm-yết thứ hai danh-sách Ứng-cử-viên TT và Phó TT do Đại Hội-Đồng T.C.P.V. quyết-dịnh :

1. Chiếu Điều 15 Khoản 5 Luật Bầu-cử :

" Danh-sách Ứng-cử-viên sẽ được niêm-yết lần hai theo thể thức qui-định ở Điều 14, chậm nhất là 40 ngày trước ngày bầu-cử."

T.C.P.V. đã niêm-yết danh-sách Ứng-cử-viên TT và Phó TT lần hai vào ngày 21-8-1971, sau khi Liên-danh Dgong-Văn-Minh - Hồ-Văn-Minh rút lui.

Danh-sách Liên-danh Kỳ - Lễ bắt ngờ xuất-hiện trên bảng niêm-yết lần hai với Liên-danh Thiệu - Hương, qua phán-quyết của Đại Hội-Đồng Tối-Cao Pháp-Viện.

2. Trước khi phán-quyết điều trên, Đại Hội-Đồng T.C.P.V. đã tuyên-phán vụ Nghị-viên Dương-Văn-Long với tư-cách Cử-tri khiếu-nại Liên-danh Nguyễn-Văn-Thiệu - Trần-Văn-Hương đã gom hầu hết chữ ký Nghị-Viên nhằm chèn ép không cho các Liên-danh yếu nước ra ứng-cử.

Nguyên phán-quyết Đại Hội-Đồng T.C.P.V. như sau :

- Về hình-thức :

Chiếu Điều 15 Luật 9/71 ngày 23-6-1971, đơn khiếu-nại của nguyên-đơn Dương-Văn-Long đã làm theo thời-hạn và theo thể-thức luật-định.

- Về nội-dung :

Tư-cách Ứng-cử-viên đã nói ở Điều 15 Luật 009/71 là tình-trạng pháp-lý phát sanh từ việc hội đủ những điều-kiện qui-định nơi Điều 10 và Điều 11 Luật số 009/71, trong đó có điều-

kiện giới-thiệu của dân-cử.

Theo Điều 10 Khoản 7 Luật 009/71 Ứng-cử-viên phải được lựa chọn sự giới-thiệu hoặc của Dân-biểu, Nghị-sĩ hoặc của thành-phần Nghị-Viên Đô, Tỉnh, Thị mà không thể kiêm-nhiệm sự giới-thiệu cả 2 thành-phần.

Vì nếu được sự giới-thiệu của gần hết nhân số của 2 thành-phần thì sẽ đi đến kết-quả là sẽ có 1 liên-danh ứng-cử. Như vậy là trái với ý-kiến của nhà lập-pháp. Theo hồ-sơ và theo đơn của Liên-danh Nguyễn-Văn-Thiệu - Trần-Văn-Hương, liên-danh này đã được sự giới-thiệu của 15 Nghị-sĩ, 89 Dân-biểu và còn lại đưa thêm sự giới-thiệu của 452 Nghị-Viên, thì phải xem sự giới-thiệu thành-phần sau này vô hiệu.

3. Lý-do để Liên-danh Nguyễn-Cao-Kỳ - Trương-Vĩnh-Lễ được vào danh-sách niêm-yết lần hai :

Theo phần cuộc-chủ của bản niêm-yết danh-sách U.C.V. Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống lần hai do Tối-Cao Pháp-Viện như sau :

- Về Liên-danh Nguyễn-Văn-Thiệu - Trần-Văn-Hương liên-danh này hội đủ điều-kiện luật-định.

Về sự giới-thiệu, chiếu Điều 10 Khoản 7 Luật Bầu-cử, sự giới-thiệu của 15 Nghị-Sĩ và 89 Dân-Biểu là hợp lệ và đầu đủ.

Sự giới-thiệu của 452 Nghị-Sĩ Đô, Tỉnh, Thị bị vô hiệu hoá do quyết-định 21-8-1971 của



Tối-Cao Pháp-Viện trong việc xét đơn khiếu-nại của Dương-Văn-Long.

- Về liên-danh Nguyễn-cao-Kỳ - Trương-Vĩnh-Lê, liên-danh này được sự giới-thiệu của 62 Nghị-viên Đô, Tỉnh, Thị có thị-thực chữ ký và 39 Nghị-viên không có thị-thực chữ ký. Số 39 giới thiệu sau này có giá-trị vì các lý-do sau :

- Đã được giải-kết qua phán-quyết của Đại Hội-Đồng T.C.P.V. vụ công-dân Dương-Văn-Long nói trên.

- Việc các giấy giới-thiệu không được thị-nhận chữ ký là do trường-hợp bất-khả-kháng xảy đến trong khi T.C.P.V. chưa có quyết-định đối với việc áp-dụng Điều 10 Khoản 7 Luật 009/71 Ngoài ra sự giới-thiệu nói trên đã được xác nhận do các vi-bằng công chúng ngày 3-8-1971. Do đó Liên-danh Nguyễn-cao-Kỳ - Trương-Vĩnh-Lê có đủ dự giới-thiệu hợp lệ và đầy-đủ của thành-phần Nghị-viên Đô, Tỉnh, Thị và cũng hội đủ các điều-kiện khác theo luật định.

4. Đại Hội-Đồng T.C.P.V. cũng tuyên-bố danh-sách 2 Liên-danh Ứng-cử-viên nói trên được niêm-yết ngay tại trụ-sở T.C.P.V. và các nơi hiến-định. Trong khi theo luật bầu-cử thì đến 6 giờ chiều ngày 23-8-1971 mới là hạn chót để niêm-yết danh-sách lần hai.

Chúng ta nhận thấy rằng, quyết-định cấp bách này dường như có ý muốn buộc liên-danh Nguyễn-cao-Kỳ - Trương-Vĩnh-Lê ra tranh-cử với liên-danh Nguyễn-Văn-Thiệu - Trần-Văn-

Hương sau khi liên-danh Dương-Văn-Minh rút lui. Chiếu Điều 17 Luật Bầu-cử " khi niêm-yết danh-sách lần thứ hai, các Ứng-cử-viên không được quyền rút lui. "

Sự kiện trên đây đã diễn ra đúng như dự-đoán của dư-luận đương-thời. Tuy-nhiên khách-quan chúng ta thử nhận-định về mấy nguồn dư-luận sau đây :

a/- Nhân-dịp đại-sứ Anh-Quốc tặng sách luật cho T.C.P.V., lời tuyên-bố của Ông Thẩm-phán Trần-Văn-Linh, Chủ-tịch T.C.P.V. rằng : " Ông Kỳ nói gì thì nói, nhưng không nạp đơn xin rút hợp pháp thì cuộc bầu-cử vẫn xem như có 2 liên-danh, phiếu Ông Kỳ vẫn phải được in... "

Chúng ta không quên rằng, mới trước đây, sau khi liên-danh Kỳ - Lễ bị bác về hình-thức vì không hội đủ 100 chữ ký hợp-pháp của Nghị-viên Đô, Tỉnh, Thị, nên không được niêm-yết lần thứ nhất, rồi sau đó khi quá thời-hạn nạp đơn khiếu-nại mà liên-danh Kỳ - Lễ vẫn làm thỉnh thì cũng vẫn Ông Thẩm-phán Trần-Văn-Linh, Chủ-Tịch T.C.P.V. đã tuyên-bố giữa một buổi tiếp-tân long-trọng tại Dinh Gia-Long rằng : " Ông Kỳ nói gì thì nói, đã không nạp đơn khiếu-nại trong thời-hạn pháp-định thì liên-danh Kỳ - Lễ sẽ không được Đại Hội-Đồng T.C.P.V. cứu xét vì đương-nhiên bị loại. " Do đó dư-luận cho rằng phán-quyết ngày 21-8-1971 của T.C.P.V. chấp-thuận cho liên-danh Kỳ-Lễ ra tranh-cử là vì NHU-CẦU CHÁNH-TRỊ và DO ÁP-LỰC chứ không phải là phán-quyết tôn-trọng luật-pháp.

b/- Đến quyết-định của Đại Hội-Đồng T.C.P.V. truyền niêm-yết tức khắc các liên-danh ứng-cử lần nhì nói trên là một hành-động bất bí liên-danh Kỳ-Lễ, không cho liên-danh này có thời-giờ rút lui bằng cách nạp đơn nếu họ muốn như vậy, dư-luận đã nêu lên một hình ảnh " một võ-sĩ bị bắt trói ném lên đài để võ-sĩ kia đánh đo ván ".

c/- Mặc dù Thẩm-phán Tối-Cao Trần-Văn-Liêm đã giải-thích rằng : " Văn-phòng T.C.P.V. phải được coi là khác với Đại Hội-Đồng T.C.P.V. vì vậy phán-quyết của Đại Hội-Đồng có quyền hạn lớn hơn nên mặc nhiên quyết-định niêm-yết danh-sách lần thứ nhất của Văn-phòng hết hiệu lực ". Nhưng nói gì thì nói, chân-lý của T.C.P.V. chỉ là do biểu-quyết, mà quan-điểm Văn-phòng trước hết đã có 4 phiếu, họ chỉ cần 1 phiếu nữa là xong.

MỤC II :      SỰ RÚT LUI CỦA HAI LIÊN-DANH MINH-MINH KỲ-LỄ  
VÀ PHONG-TRÀO CHỐNG ĐỘC-DIỄN.

I.- Sự rút lui của Liên-danh Nguyễn-Cao-Kỳ -  
Trương-Vĩnh-Lễ :

\* Ngày 26-8-1971, theo lời yêu-cầu của Liên-danh Nguyễn-Cao-Kỳ - Trương-Vĩnh-Lễ, Ông Thừa-Phạt-Lại Hoàng-Nhật-Tiến đã chuyển tờ cáo-thị tới Tối-Cao Pháp-Viện, nội-dung như sau :

" Tờ Cáo-thị này nhằm chuyển đạt bản Tuyên-cáo ngày 23-8-1971 về việc liên-danh KỲ-LỄ quyết-định không tham-dự cuộc tranh-cử 3-10-1971 để Ông Chủ-Tịch và Quý-vị Thẩm-Phán Tối-Cao Pháp-Viện được biết.

Cũng theo lời yêu-cầu của Liên-danh KỲ-LỄ bằng tờ này, chúng tôi Thừa-Phát-Lại có tên trên, có Tuyên-bố với Ông Chủ-Tịch và Quý Ông Thẩm-phán T.C.P.V. rằng : Ý-nghĩa bản Tuyên-Cáo 23-8-1971 của các nguyên-thỉnh đã rõ rệt, không ai có thể làm lẫn được. Các nguyên-thỉnh minh-thị khẳng-định không tham-dự vào cuộc bầu cử TT và Phó TT nhiệm-kỳ 1971 - 1975 vì cuộc bầu-cử ấy bất hợp hiến và bất hợp pháp từ ngay lúc đầu.

Các nguyên-thỉnh cần nhắc nhở Ông Chủ-Tịch và Quý-vị Thẩm-phán trong Tối-Cao Pháp-Viện đừng quên rằng bản niêm-yết lần thứ nhất bất hợp pháp, bản niêm-yết lần thứ hai càng bất hợp pháp hơn. Hơn nữa nó cũng đã thành bằng có chứng-minh rằng, cơ-quan Tối-cao của Tư-pháp đã sử-dụng để phục-vụ nhu-cầu chánh-trị cá-nhân trong một giai-đoạn.

Các nguyên-thỉnh cũng tuyên-bố rằng nếu Ông Chủ-Tịch và Quý-vị Thẩm-phán Tối-cao trong T.C.P.V. muốn tiếp-tục giúp cho việc bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống cho một liên-danh đảo-cử về-vang thì đó là thăm-quyền và khả-năng riêng biệt của Quý-vị trong sự-nghiệp xây-dựng dân-chủ và thượng-tôn luật-

pháp ; riêng liên-danh Nguyễn-Cao-Kỳ - Trương Vĩnh-Lê không thể cộng-tác vào sự nghiệp quý báo ấy... "

\* Ngày 31-8-1971 , Đại Hội-Đồng T.C.P.V. đã ra văn thư chính-thức cho xác nhận : " Thực-tế liên-danh Nguyễn Cao-Kỳ - Trương-Vĩnh-Lê đã quyết-định không tham-dự cuộc bầu-cử.

Về sinh-hoạt của Ủy-ban Vận-động Tuyển-cử trung-ương, trong trường-hợp 1 liên-danh ứng-cử thì Bộ Nội-Vụ sẽ tùy-nghị áp-dụng luật tuyển-cử trong tình-trạng thực-tế này.

Như thế, thì cuộc bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống nhiệm-kỳ 1971-1975 chỉ còn 1 liên-danh duy-nhất " Liên-danh Nguyễn-Văn-Thiệu - Trần-Văn-Hương ".

## II.- Độc-diễn và Phong-Trào chống độc-diễn :

Ngày 1-9-1971, quyền Thủ-Tướng Nguyễn-lưu-Viên đã ra bản thông cáo, nội dung như sau :

- " Bởi sự rút lui của liên-danh Nguyễn-cao-Kỳ Trương-vĩnh-Lê hiện nay chỉ còn 1 liên-danh Nguyễn-văn-Thiệu Trần-văn-Hương."

- Theo các thể-thức dự liệu bởi luật số 007/71 ngày 23-6-1971, các cơ quan hữu trách vẫn phải xúc tiến việc chuẩn bị tổ chức đúng với luật hiến định cuộc bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống vào ngày 3-10-1971.

Như vậy các cơ-quan hữu trách vẫn phải xúc tiến việc chuẩn bị đúng với thời hạn cuộc bầu cử TT và Phó TT, và Tổng-Thống Nguyễn-văn-Thiệu đã quyết tâm : " Ra

ứng-cử với nhân dân mà không tranh cử với ai" (trích lời tuyên bố của Tổng-Thống).

Theo nguồn tin báo chí, trong phiên họp Đại-hội đồng T.C.P.V ngày 31-8-1971 đã không cử một Thẩm-Phán Tối cao nào vào làm trưởng-ban Vận-động tuyển-cử Trung Ương vì không ai chịu nhận. Do đó trong văn-thư trả lời Hành-pháp vào ngày nói trên về sinh-hoạt của Ủy-ban Vận động tuyển cử trung ương trong trường hợp một liên-danh ứng cử thì Bộ Nội-Vụ sẽ tùy nghi áp dụng luật tuyển-cử trong tình trạng thực-tế này.

Và Đại-Hội Đồng đã quyết định cho liên-danh Kỳ Lễ rút lui, nhưng quyết định này chỉ được ghi vào biên-bản mà không được phổ biến chính-thức.

Ngày 2-9-1971, Tối Cao Pháp-Viện đã ra 1 thông-cáo, nội dung cho biết :

+ Việc liên-danh Kỳ - Lễ đòi lấy lại 2 triệu đồng tiền ký quỹ thuộc thẩm quyền Bộ Nội-Vụ. Do đó T.C.P.V đã chuyển văn thư đòi tiền qua Bộ Nội-Vụ để cơ quan này giải quyết.

+ Thiết nghĩ, Bộ Nội-Vụ sẽ phải trả cho liên-danh Kỳ - Lễ tiền ký quỹ vì lý do sau :

- Mục đích tiền ký quỹ là để tránh những kẻ vô tài bất tưởng ra tranh cử, sử dụng Ngân-sách Quốc gia quảng cáo cho tên tuổi mình. Như vậy mục đích tiền ký quỹ là ngân-khoản dự phòng để ngân-sách quốc-gia khỏi thiệt vì những chuyện vô lý.

- Mặc dù liên-danh Kỳ - Lễ rút lui sau lần II niêm yết danh-sách nhưng ngân sách quốc gia chưa tổn

kém cho liên danh này vì chưa in phiếu, bích chương, t  
truyền đơn. Ngân sách quốc-gia chưa bị thiệt thòi không  
thể tịch thu tiền ký-quỹ.

- Trên nguyên-tắc, nói rằng liên-danh Kỳ  
Lễ rút lui không đúng, mà phải nói là liên danh này đâu  
có quyền ra tranh cử mà rút lui, nói theo kiểu " luật  
là luật " qua lần thứ I niêm yết danh sách của Ông Chủ-  
tịch T.C.P.V và liên-danh Kỳ - Lễ có quyền tự coi mình  
như không có tên trong danh-sách lần thứ II.

#### \* PHONG-TRÀO CHỐNG ĐỘC ĐIỂN

Một điều lý thú của cuộc bầu cử 3-10-1971 là hiện  
tượng chống độc diễn trong nhất thời. Phong trào này đã  
diễn ra trên 3 phương diện : Pháp-lý, Chính-trị và thực-  
tế.

Phương tiện thì có đủ cách : vận-dộng chính-trị  
trong nước, vận động ngoại quốc, tuyên-truyền sách-dộng  
bằng báo chí, biểu tình đột kích, biểu tình bạo động ....

Thay vì tuyên truyền hợp pháp để hô hào dân chúng  
bỏ thăm bất hợp lệ để chống liên danh Thiệu - Hương, các  
lực lượng chống đối đã coi rằng hễ có bầu cử là Ông Thiệu  
tất thắng. Bỏ ra ngoài phương diện tranh đấu bất hợp-  
pháp, chúng ta chỉ đề cập đến 2 phương diện hay nôm na  
hơn là mặt trận Pháp-lý và mặt trận Chính-trị.

#### A. MẶT TRẬN PHÁP LÝ.

Bao gồm các bản tuyên ngôn và các bài báo, người  
chống đối đã lấy các điểm pháp-lý sau đây để chống cuộc  
độc diễn :

1. Độc diễn, ứng cử một mình không thể coi là

dân-chủ. Đó là một thứ trưng cầu dân ý, nhất là không có mấy thứ phiếu cho dân chọn lựa, ngay cả phiếu trắng cũng không.

2. Độc diễn là vi-hiến, vi luật. Vi hiến-pháp và luật pháp đều nói đến tranh cử, ủy-ban bầu cử, số phiếu tương-đối v...v... Gặp trường-hợp độc diễn phải hoãn bầu cử mới phải. Tại sao Ông Thiệu không hoãn bầu cử ?

3. Liên-danh Nguyễn-văn-Thiệu Trần-văn-Hương có tinh-thần dân-chủ thì phải rút lui nhường quyền cho Chủ-tịch Thượng Nghị-Viện trong 3 tháng để tổ chức lại cuộc bầu cử khác theo hiến định.

4. Ông Nguyễn-văn-Thiệu đứng đầu Hành-pháp đáng lẽ phải từ chức Tổng-Thống trao quyền cho người khác và 1 số Tỉnh-Trưởng bị thay thế.

#### \* Cuộc phản công của Ứng-cử viên NGUYỄN-VĂN-THIỆU

Cuộc tuyên truyền tranh cử của Ông Thiệu không phải để nêu lên những lập trường chánh-trị mà chỉ để gờ một thể kết pháp lý. Chính Ông Thiệu đã trả lời nhiều lần với các ý chính như sau.

1. Sở dĩ phải độc diễn là vì hai liên danh kia rút lui, đó là một điều ngoài ý muốn.

2. Độc diễn nhưng vẫn là bầu cử, không phải là trưng cầu dân ý cho một liên danh và vẫn là dân chủ hợp hiến vì :

- dân có được lựa chọn có thể tổ bất tín nhiệm bằng cách bỏ bao thơ trống hay có thể làm cho phiếu bất hợp lệ.



- nếu có 50% số phiếu không tín nhiệm thì
  - . Ông Thiệu sẽ rút lui và sẽ không tái cử
  - . Đối lập được hoạt động trong vòng tự do và hợp pháp.
  - . Nhiều nhà quan sát ngoại quốc được mời sang Nam Việt-Nam.

3. Không thể hoãn bầu cử vì hiến pháp và luật 009/71 đã ấn định ngày bầu cử mà không ấn định ngày hoãn bầu cử. Vả lại Hành-pháp chỉ biết thi hành luật lệ để mở ngày bầu cử vào 3-10-71. Hành-pháp lại được lệnh của T.C.P.V để mở bầu cử đúng ngày luật định. Về điều này, Ông Thiệu đã công kích Thượng nghị-viện là cơ quan làm luật mà lại không biết làm luật để hoãn bầu, lại đòi hành pháp vi luật.

4. Liên-danh dân-chủ không thể rút lui vì luật định sau lần II niêm yết danh-sách không được phép rút lui lui.

5. Ông Nguyễn-văn-Thiệu không thể từ chức Tổng-Thống vì không thể bỏ nhiệm vụ.

Tóm lại, lập luận phe đối lập không hẳn là không xác đáng, tuy nhiên những gì Ông Thiệu đã giải thích cũng là rất đúng. Không ai chứng-minh được rằng Ông là tác giả luật bầu cử hay Ông đã nắm được Tối Cao Pháp-Viện !

Trong chế-độ dân chủ, có Quốc-Hội, có T.C.P.V và Ông Thiệu chỉ nắm Hành-pháp, Ông có bốn phận thi hành đúng với luật pháp dưới sự canh chừng của T.C.P.V và Quốc-Hội, cơ quan làm luật. Ông Thiệu không làm gì khác thế được. Luật bầu cử là do Quốc-Hội, Ông chỉ có phận sự thi-hành T.C.P.V đã ấn định danh sách những liên-danh ứng cử, hai liên danh kia rút lui thì liên danh Ông Thiệu ở vào cái

thế mình không muốn. Nhưng T.C.P.V đã cho phép cử bầu như thường, không bầu đúng 3-10-71 là trái hiến-pháp và luật-pháp. Có gì bất mãn cứ gỏ lên đầu Quốc-Hội và T.C.P.V mới là hợp lý.

Có luật thì cứ theo luật. Mà đúng luật là hợp với quyền lợi Quốc-gia, vì không bầu thì sẽ để trống một thời kỳ trong đó đất nước sẽ không có chính phủ lập hiến, điều mà phe Cộng sẽ lợi dụng khai thác. Dù sao trên mặt trận pháp-lý kể như bất phân thắng bại. Nếu bất phân thắng bại thì Ông Thiệu tiến hành 3-10-71 bầu cử và ĐẮC-THẮNG.

Trong thực tế, người ta đều hiểu rằng đây là một cuộc tranh quyền chính-trị. Bởi thế còn có mặt trận chính trị, nói nôm na là đánh nhau tại Gốc.

#### B.- MẶT TRẬN CHÍNH-TRỊ.

Mặt trận chính-trị còn bao gồm lôi cuốn một số người, ở Việt-Nam có vẻ không có vấn đề quân-sự và dân-sự chống nhau dù chỉ là những biểu hiệu, là vì các phe dân sự, tức các đảng phái, giáo phái (có thể trừ ra Ấn-Quang), rõ ràng chẳng có thể đứng độc lập nào mà đã phân nhau xếp hàng sau các tướng, tướng Nguyễn-văn-Thiệu Tướng Nguyễn-cao-Kỳ, Tướng Dương-văn-Minh. Trong thế thu hút chính-trị đó, Tướng Kỳ có vẻ đặc thế mặc dù không thu hút được nhiều bằng Tướng Thiệu.

Theo báo chí, Ông Kỳ đã lập được cái lực lượng nhân dân chống độc tài khi thành hình và phản công thực sự gồm nhiều chánh đảng họp Đại-Hội Nhân-Dân tại dinh Quốc khách với các đoàn thể chính-trị và quyết nghị xem có chuẩn nhận xuống đường chăng ?

Đại cương có một hệ phái của Dân-xã (Ông Trình-quốc-Khánh), nhân-xã (Ông Trương-công-Cừu), mấy hệ phái và mấy đảng gốc Công-giáo (Đại Đoàn-kết).

Về phía Ông Thiệu, ngoại trừ việc tập họp được 400 Nghị-viên, 1 số đông Nghiệp-đoàn lập kiến nghị ủng hộ, 1 tổ chức phé binh ủng hộ và trên báo Diều-Hâu, người ta thấy có nhiều Tướng lãnh cầm binh ủng hộ và người ta chỉ mới nghe những tuyên ngôn của Ông Nguyễn-văn-Ngãi, Nguyễn-ngọc-Huy, Trần-quốc-Bửu lãnh-tụ của các đảng : Lục-lượng Dân-chủ, Phong-trào Quốc-Gia Cấp-tiến, đảng Công-Nông.

Mặt khác, Ông Thiệu đã được ủng hộ của người Mỹ. Chánh phủ Mỹ đã nói rõ là nước Mỹ không cúp viện trợ, dù Ông Thiệu cứ dộc diễn để trả lời câu khẳng định của Ông là "nếu nước Mỹ cúp viện-trợ, tôi đành phải rút lui".

Cái thế tập họp chánh-trị ấy, không dân dị như người ta tưởng là vì còn lục lượng của Tướng Dương-văn-Minh và khối Ấn-Quang không muốn đi chung với lục lượng Ông Kỳ vì sự hiện diện của một số chánh đảng mà họ không thích. Cả hai vẫn đi lại với Tướng Kỳ trong phạm vi một sự lễ độ tối thiểu.

Tuy nhiên, tất cả trái với sự mong đợi của mọi người trên hai mặt trận pháp lý và chính trị vẫn chưa đi đến đâu, ngày bầu cử gần kề, thế gắng đôi bên vẫn giữ mức.

Nhưng tất cả những thế chống của phe đối lập đều mang vẻ hay bị dồn vào thế đấu tranh gần như bất hợp pháp. Các lục lượng Cảnh-sát đã kèm kẹp được cuộc chống đối vào tuần áp chót cuộc bầu cử.

C.- HAI BÀI DIỄN-VĂN 24 GIỜ TRƯỚC NGÀY BỎ PHIẾU.

Thực-tế, chống đối cuộc bỏ phiếu ngày 3-10-1971 thì ai cũng biết rồi. Cuộc chống đối của dân-chúng qua dư-luận báo-chí, các tuyên-ngôn các đoàn-thể, đôi khi xuống đường biểu-tình bạo-động. Phía hành-pháp cho đó chỉ là hành-động của thiểu-số.

Nhưng bản tuyên-cáo của Thượng-viện phải có một ý-nghĩa khác hơn. Tiếng nói của Thượng-viện qua bản tuyên-cáo chống đối cuộc bỏ phiếu cho 1 liên-danh duy-nhất đã là tiếng nói của một cơ-quan trong những cơ-quan cao nhất nước. Ngày cuối cùng trước khi cuộc bỏ phiếu khai-diễn, đã được đánh dấu bằng hai bài diễn-văn :

- Một là của Ông Chủ-Tịch Thượng-Nghị-Viện, một bài diễn-văn oánh-trị với những lời lẽ thăm thía nói lên quan-điểm vững chắc của Thượng-Nghị-Viện đối với cuộc bỏ phiếu ngày 3-10-1971.

Lời lẽ của Ông Chủ-Tịch Thượng-Nghị-Viện vừa gọi cảm vừa cương-quyết. Qua bài diễn-văn đó thì có-thể nghĩ rằng chính Chủ-Tịch Thượng-Viện đã xác nhận bản tuyên-cáo chống đối cuộc bỏ phiếu ngày 3-10-1971 đã nói lên nguyện-vọng chân thật của đa số đồng-bào.

- Hai là của Ông Tổng-Thống Nguyễn-Văn-Thiệu, với giọng cương-quyết, với những lời lẽ cứng rắn nói lên sự quyết tâm của Ông thực hiện cho bằng được việc bỏ phiếu vì theo Ông việc đó hợp pháp và hợp hiến.

Ông Thiệu đã nhân-danh Tổng-Thống V.N.C.H. mà không phải nhân-danh một Ứng-cử-viên để nói lên như vậy.

Như vậy, liệu tiếng nói của Thượng-Viện có ảnh-

huớng gí đến quyết-định sắp tới của T.C.P.V về sự hợp-  
thức hoá cuộc bỏ phiếu ngày 3-10-1971.

Đ

# Kết quả cuộc bầu cử và vấn đề hợp thức hóa ■

Sau 5 giờ chiều 3-10-1971, cuộc bỏ phiếu chấm dứt Tối-Cao Pháp-Viện kiểm-soát các biên-bản cuộc bầu-cử từ các địa-phương gửi về, tuyên-bố kết-quả tạm thời, nhận đơn khiếu nại...v...v... như đối với cuộc bầu-cử thông thường luật định. Nhưng giai-đoạn này chỉ là độc-diễn. Người ta không thấy có những khiếu-nại về gian lận bầu-cử, vi-phạm thể-thức bầu-cử, mà chỉ có việc khiếu-tố của 4 cử-tri về vấn-đề đầu phiếu.

Nhưng rồi mọi việc cũng trôi qua, liên-danh duy-nhất đã đắc-cử với tỉ-lệ hiếm có từ 90% đến 99,8%, một tỉ-lệ chưa từng có trong lịch-sử bầu-cử kể cả quốc-gia dân-chủ lâu bạo nhất nhì thế giới như Hoa-Kỳ còn thua kém xa về số cử-tri đi bầu.

Sau khi kết-quả được T.C.P.V. công-bố tạm thời, có vài phản-ứng không chấp nhận cuộc bầu-cử, tuy không quá sôi nổi như phong-trào chống độc-diễn, nhưng không thể nói không đại-diện phần nào của đa số người VN trầm lặng. Thực vậy tuyên-cáo của một số hơn 20 Nghị-sĩ không thừa nhận kết-quả bầu-cử và đặc-biệt là 4 công-dân Trịnh-Quốc-Khánh, Hà-Thế-Ruyệt, Nguyễn-ngọc-Lợi và Dương-Văn-Long đã nộp đơn khởi-tố trước T.C.P.V. xin tuyên-phán cuộc bầu-cử 3-10-1971 là bất hợp pháp.

Riêng công-dân Bùi-Nhung trước đó cũng vô đơn khởi-tố, theo thủ-tục khẩn-cấp kiện thông-cáo ngày 1-9-71 của Quyền Thủ-Tướng Nguyễn-Lưu-Viên (lúc đó Thủ-Tướng Trần-Thiện-Khiêm xin nghỉ giả hạn để đứng Phó Tổng-Thống dự khuyết trong liên-danh Thiệu-Hương) là vi-hiến và vi pháp bởi lẽ quyết-định hành-chánh đó không có thẩm-quyền tổ-chức bầu-cử.

Thái-độ phản đối trầm-lặng trên có-thể giải-thích tâm-trạng cử-tri quần chúng đã mặc-nhiên coi tất-cả không còn gì để nói nữa, bởi lẽ mọi việc đã an-bài. Tất-cả phần còn lại chỉ là vấn-đề thủ-tục.

Và T.C.P.V. trong phiên xử với những tranh-luận pháp-lý gay go của 2 bên, đã tuyên-phán bác bỏ thỉnh-cầu các nguyên đơn và nhìn nhận kết-quả cuộc bầu-cử hợp lệ. Cũng vì Thăm-phán duy nhất trong Đại Hội-Đồng T.C.P.V. bỏ phiếu chống quyết-định hợp thức hoá kết-quả này là Thăm-phán Trần-Minh-Thiết.

Phán-quyết này đã nằm trong dự đoán chung của đa số mà chúng ta có thể nghĩ rằng theo quan-điểm của 8 Vị Thăm-phán T.C.P.V. vì quyền lợi tối-cao của Quốc-gia, vì sự ổn-định cần-thiết cho cơ-cấu chế-độ, vì Hiến-pháp không có điều-khoản nào minh-thị bó buộc là cuộc bầu-cử phải có 2 liên-danh trở lên. Vậy khó mà bác bỏ kết-quả bầu-cử 3-10-1971 được.

I.- Vụ 4 Công-dân khiếu-tố bầu-cử 3-10-71 với  
Tối-Cao Pháp-Viện.

- Ngày 6-10-1971 :

Bốn công-dân VN với tư-cách cử-tri đã đứng đơn khiếu-nại cuộc bầu-cử 3-10-1971 vi-hiến và vi-luật và đã nộp đơn tại Nha Tổng Thư-ký T.C.P.V. Nội-dung đơn khiếu-tố gồm những điểm sau đây :

- Luật bầu-cử 009/71 không dự-liệu trường-hợp 1 liên-danh ... Điều thứ 19 Khoản 3 chỉ dự-liệu trong trường-hợp chỉ có 2 liên-danh mà thôi.

- Còn theo bản niêm-yết lần thứ hai của T.C.P.V. có 2 liên-danh, thế sao cuộc bầu-phiếu ngày 3-10-71 chỉ có 1 lá phiếu.

Nha Tổng Thư-ký đã cho biết : " Tối-Cao Pháp-Viện đã thông-tri cho liên-danh Dân-Chủ để liên-danh này biện-minh.

Đây thực là một điều khó hiểu ?

Bốn cử-tri khiếu-tố thỉnh-cầu T.C.P.V. phán-quyết cuộc bầu-cử 3-10-71 là vi-hiến vi luật chứ không phải ứng-cử-viên hay đại-diện liên-danh Ứng-cử-viên khiếu-tố về các vi-phạm liên-quan đến luật bầu-cử, mà thông-tri cho liên-danh khiếu-nại ?

Thực-vậy,

Tối-Cao Pháp-Viện không phải chỉ đóng vai-trò trọng tài mà còn phải đóng vai-trò chủ động, duyệt-xét toàn bộ luật bầu-cử, kiểm-soát tánh-cách họp thức cuộc bầu-cử 3-10-1971, dù không có đơn khiếu-tố.

Chúng ta hẳn còn nhớ vụ án, Ông Bùi-Nhung với tư cách công-dân cử-tri đã kiện thông-cáo ngày 1-9-1971 của Thủ-Tướng Chính-Phủ vi-hiến vi-luật, nên nguyên đơn thỉnh cầu Ông Chủ-Tịch T.C.P.V. truyền xuất trát cho đòi Thủ-Tướng Chánh-phủ Việt-Nam Cộng-Hòa văn-phòng đặt tại số 2 Đại-lộ Thống-Nhất đến hầu T.C.P.V. " Do đó, T.C.P.V. mới thông-tri cho Thủ-Tướng Chánh-phủ và Thủ-Tướng Chánh-phủ đã làm kháng biện-luận gửi T.C.P.V. "

## II.- Vấn-đề tổng-kết tam-thời kết-quả bầu-cử.

- Đến ngày 8-10-1971, Tối-Cao Pháp-Viện vẫn im



lặng hoàn-toàn trong 5 ngày kể từ ngày bầu-cử, không công bố kết-quả tạm thời của cuộc bầu phiếu mỗi khi nhận được, chiếu Điều 33 Luật bầu-cử 009/71.

- Mặc dù theo những tin Chánh-phủ hầu hết các kết quả đạt được tỉ-lệ từ 90% đến 99,8% , một tỉ-lệ vĩ đại ngay cả Hoa-Kỳ một dân-tộc văn tự hào có tinh-thần dân-chủ và truyền-thống tự-do ngay từ khi lập quốc, phải thua xa.

Thái-độ im lặng đó đã là đầu đề cho sự chỉ-trích của các nguồn dư-luận, nhất là Thượng-viện, vốn đã mất niềm tin nơi uy-tín của cơ-quan tư-pháp tối-cao.

Trong một phiên họp khoáng-đại để bầu văn-phòng, các Nghị-sĩ đã lên tiếng chỉ-trích trong phần nhật-ký Thượng-viện ngày 8-10-1971 về kết-quả kỳ khôi của cuộc bầu phiếu 3-10-1971. Họ cho rằng vụ bầu phiếu này không hợp thức, ít nhất vì 3 lý-do chánh yếu :

1/- Danh-sách Ứng-cử-viên do T.C.P.V. niêm-yết lần thứ hai đã không được tôn-trọng. Như vậy vi-phạm vào Điều 54 hiến-pháp qui-định về tánh cách hợp-thức của cuộc bầu-cử, vào Điều 14, 15 luật bầu-cử qui-định về thể-thức niêm-yết danh-sách Ứng-cử-viên TT và Phó TT lần I và lần II, vào vào các Điều tiếp theo của Luật bầu-cử.

2/- Ban vận-động tuyển-cử trung-ương đã do chính Bộ Nội-Vụ nghĩa là thuộc cấp của liên-danh Dân-chủ tổ-chức (nguyên-văn lời Nghị-sĩ Vũ-Văn-Mẫu) như vậy là phạm vào Điều 19 của Luật bầu-cử qui-định " Ban vận-động tuyển-cử trung-ương sẽ do Bộ Nội-vụ triệu-tập.... "

3/- Tối cao Pháp-viện không công bố ngay kết quả tạm thời mỗi khi nhận được như vậy là vi phạm điều 33 luật bầu cử.

Do đó, sau lời phát biểu của các nghị-sĩ, trong phiên họp khoáng đại đã có 23 nghị-sĩ ký tên trong số 56 nghị sĩ hiện diện, yêu cầu lập ủy-ban điều-tra về vụ độc diễn 3-10.

Sau đó Ủy ban được thành lập với thành phần điều hành gồm :

Nghị sĩ Vũ-văn-Mẫu Chủ-tịch Ủy-ban  
Nghị-sĩ Nguyễn-văn-Ngài Phó Chủ-tịch.  
Nghị-sĩ Trương-tiến-Đạt Tổng Thư-ký.

Như thế là Thượng Nghị-viện đã áp dụng điều 41 Hiến-pháp hành xử thẩm quyền hiến định " điều tra về sự thi hành chánh sách quốc gia và yêu cầu cơ quan công-quyền xuất trình các tài liệu cần thiết cho cuộc điều-tra này ". Dù kết quả thế nào đi nữa, Hiện tượng này đã nổi lên uy tín của T.C.P.V đang xuống dốc trầm trọng trong lịch sử nền tư-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa.

### III.- Vấn đề tổng kết bầu cử và xét định tánh cách họp thức.

Chiếu điều 34 luật bầu cử : " chậm nhất là 5 ngày sau khi bầu cử các biên bản Đô-thành, Tỉnh thị Xã, các phòng phiếu dành cho quân nhân hành quân ngoài lãnh thổ, có kèm theo lá phiếu và phong bì bất hợp lệ, phải chuyển đến T.C.P.V.

Chậm nhất là 24 giờ sau khi nhận được các biên bản, Tối cao Pháp-viện phải họp phiên họp khoáng đại để

mở ngay tổng-kết bầu-cử... "Chiếu Điều 8 của Sắc-lệnh 070/SLNV ấn-định lịch bầu-cử" ... trong trường-hợp tập-trung các hồ-sơ cuộc đầu phiếu hoàn-tất ngày 8-9-1971 thì hạn chót mở cuộc tổng-kết bầu-cử là ngày 9-10-1971.

Tối-Cao Pháp-Viện đã niêm-yết kết-quả cuộc bỏ phiếu ngày 3-10-1971 như sau :

- Tổng-số cử-tri đi bầu : 6.331.918 phiếu
- Tổng-số phiếu liên-danh Dân-Chủ :  
5.975.018 phiếu.

Như vậy tỉ-lệ trung-bình số phiếu tín-nhiệm của liên-danh Dân-chủ khoản là 94,36 % tổng-số cử-tri đi bầu. Phải chăng đây là phản-ảnh trung-thực ý nghĩ của người dân hay là một sự gian lận số sòng để đáp ứng 1 nhu-cầu chánh-trị do hình thức đòi hỏi ?

Đến đây màn độc-diễn 3-10-1971 coi như đã xong, với kết-quả tín-nhiệm kỷ-lục 99,1 % tại Kiên-Giang và 99,8 % tại Sa-Đéc.

Và những người chống đối màn độc-diễn chỉ còn 2 lối thoát :

- Một là áp-dụng những biện-pháp ngoài luật pháp và hiến-pháp như 1 Nghị-Sĩ đã đề-nghị.
- Hai là trông chờ tlái-độ Tối-Cao Pháp-Viện xét định tánh cách hợp thức của cuộc bầu-cử.

Chiếu Điều 42 : Tối-Cao Pháp-Viện sẽ họp để chung-quyết về tánh-cách hợp-thức và kết-quả chánh-thức bầu cử trong 20 ngày kể từ ngày mãn hạn khiếu-nại.

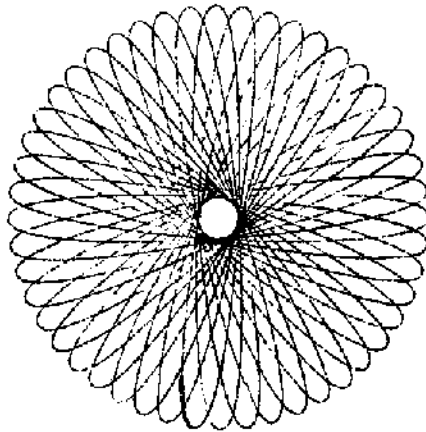
Chiếu Điều 46 : Tối-Cao Pháp-Viện tuyên-bố hủy bỏ toàn-thể cuộc bầu-cử trong trường-hợp thăm định rằng các vi-phạm được xác nhận làm sai lạc tánh-cách thành-thực của cuộc bầu phiếu và thay đổi kết-quả chung của cuộc bầu cử.

Tuy-nhiên, đúng như dự-luận tiên-đoán, phán-quyết của T.C.P.V. ngày 19-10-1971 bác đơn khiếu-tố của 4 công-dân và phán-quyết cùng ngày đã hợp-thức hoá cuộc bỏ phiếu ngày 3-10-1971. Trong khi đó lễ tuyên-thệ nhậm-chức của Tổng-Thống đắc-cử đang được tiến-hành vào ngày 31-10-1971 dưới sự chứng-kiến của Tối-Cao Pháp-Viện và lưỡng-viện Quốc-hội.

✓

# PHẦN 3

ĐÚC KẾT CÁC NHẬN ĐỊNH



Đối với cuộc bầu cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống, hiến-pháp luật-pháp đã giao-phó cho T.C.P.V. vai-trò kiểm-soát. Kiểm-soát tánh-cách trong sạch và công-bình của cuộc bầu-cử. Vì nguyên-thủ Quốc-gia chỉ đạt được sự chính đáng dân chủ nếu đã được quốc-dân chỉ-định trong một cuộc bầu-cử trong sạch và công bình. Như vậy vai trò của T.C.P.V trong vấn đề này quan hệ biết bao, nhất là khi nhận định rằng, sự chính đáng dân chủ (lógítimité démocratique) là căn bản cho sự ổn-định của mọi sinh hoạt chính-trị của quốc-gia.

Và lại "Thượng bất chính hạ tất loạn", nguyên lý ngàn xưa này vẫn đúng.

Trong cuộc bầu cử 3-10-1971 vừa qua, không hiểu tại sao T.C.P.V hành sử vai trò của mình một cách luom-thuom để là đầu đề cho báo chí trích, đôi khi bằng lời lẽ ác độc nữa ?

Không thể nói rằng T.C.P.V không hiểu rõ vai trò cùng như lý do " Vì sự thượng tôn của QG" không thể chấp nhận. Bởi lẽ, nếu có những nguy hại cho sự tồn vong của quốc-gia người ta đã tìm đủ cách để không bầu hay hoãn lại tổ chức bầu cử.

#### NHÂN XÉT 1 :

Với những thể thức áp dụng cho cuộc bầu cử 3-10-1971, có thể tạo ra những tiền lệ mới cho các cuộc bầu cử sau này.

- Luật bầu cử đòi hỏi sự giới thiệu của các đại-diện dân cử cho mỗi liên danh ứng cử sẽ khiến cho các lãnh tụ và đảng viên muốn ra tranh cử Tổng-Thống phải cố-gắng

dành nhiều ghế trong quốc-hội và Hội-đồng Đô Tỉnh Thị. Sự kiện này khuyến khích những đảng nhỏ liên kết nhau thành liên minh, để hậu thuẫn cho nhau trong các hoạt động và trong việc đưa người ra tranh cử. Chiều hướng này thích hợp với ý muốn của nhà lập hiến 1967 là "tiến đến chế độ lưỡng đảng" (Điều 100 hiến pháp 1-4-67).

- Cuộc chuẩn bị và vận động trong bầu cử này khá gay go đã là 1 kinh-nghiệm cho các chính khách và chính đảng, nhận thức rằng muốn tranh thắng phải có ĐẢ THẾ-LỰC, KỶ-HANG và BÀN LÃNH CHÍNH-TRỊ. Một vài cá nhân chính khách dù có tiếng tăm cũng vẫn có thể thất bại.

Các lực lượng chính trị bắt buộc phải liên minh kết hợp nhau, tìm hậu thuẫn, nghiên-cứu chuẩn bị chu đáo trong các kỳ bầu cử về sau. Sự kiện ấy thuận lợi cho sinh hoạt chính-trị trong tương lai.

### NHẬN XÉT 2 :

Qua cuộc bầu cử 3-10-1971, dù sao người ta có thể nghĩ rằng Quốc-Hội, nhất là Hạ nghị viện và Hội-đồng Đô Tỉnh Thị, cùng Tối Cao Pháp Viện đã bị các thế lực chính-trị chi phối, đã không làm đầy đủ nhiệm-vụ hiến định một cách khách quan và vô tư và không gìn giữ được tư-thế của mình trong chế độ dân chủ phân quyền.

Sự kiện trên đã xảy ra những không có gì gọi là bằng chứng rằng tác giả điều 10 khoản 7 luật bầu-cử là ông Nguyễn-văn-Thiệu, cũng như các phán quyết của T.C.P.V đã bị lung lạc bởi hành pháp.

Tuy nhiên, sự nhất trí của một cơ quan như Thượng-nghị-Viện đã nói lên đó là yếu-tố quan trọng để chống lại ảnh hưởng từ bên ngoài. Sự tự ý thức về trách nhiệm của

mỗi nhân vật lãnh đạo cơ quan để giữ tròn phẩm cách, và đức độ sẽ làm cho mọi người nể trọng mình và cơ quan mình. Và trước những nguồn dư luận về cơ quan liên hệ sẽ khiến các vị lãnh đạo cơ quan liên hệ sau này sẽ lưu tâm lo tròn vai trò của mình để phục vụ quyền lợi Quốc-gia hơn là quyền lợi cá nhân của mình hay của người khác.

Một vài hành động mâu-thuẫn của T.C.P.V trong kỳ bầu cử đã minh chứng nhận định trên :

- Trong bầu cử vừa rồi, phán-quyết ngày 13-7-1971 trong vụ kiện điều 10 khoản 7 luật bầu cử vi hiến, Tối Cao Pháp Viện đã có hành động gì để cho một thẩm phán Tối-Cao phải nói : " Tôi không đồng lõa với các ông " .

Chúng ta không cần phải giải thích dài dòng, nhưng ngụ ý hai tiếng đồng lõa đã được hiểu rõ ! Đành rằng ý kiến bác đơn khởi tố luật bầu cử là vi hiến, là của đa số Thẩm-Phán, phải chấp nhận nguyên tắc dân chủ "thiểu số phải phục tùng đa số" nhưng sự chỉ trích của dư luận về T.C.P.V không phải gồm đơn giản như thế.

- Rồi trong giai đoạn kế tiếp, sau phạm niêm yết danh sách ứng cử viên T.T và Phó T.T với sự thay đổi lập trường một cách nhanh chóng, người ta đã nói rằng : T.C.P.V đã đánh mất vai trò vô tư và độc lập của một trọng tài mà chỉ còn là một cơ quan bảo-vệ uy-thế chánh quyền đương nhiệm do 1 nhu-cầu chánh trị đòi hỏi song-song với các áp lực.

Thực vậy, khi bác đơn ứng-cử của liên danh Nguyễn-cao-Kỳ - Trương-vĩnh-Lê lần I, Thẩm-Phán chủ tịch T.C.P.V đã có một thái độ cứng rắn : "Luật là luật" để bênh vực lập trường, vô tư ngay thẳng của cơ quan tư-pháp Tối-Cao. Vậy mà không bao lâu trong bảng niêm yết danh sách ứng-cử viên T.T và Phó T.T lần II đã thay đổi thái độ nhún nhường mời



liên danh Kỳ-Lễ ra ứng cử dù hồ sơ liên danh này lần thứ nhất đã không hợp lệ vì thiếu chữ ký giới-thiệu dân cử do điều 10 khoản 7 luật bầu cử qui định, để biện minh cho hành động "lộn áo" T.C.P.V đã đưa ra lý do :

Phải giải tỏa trên 400 chữ ký của nghị viên giới thiệu cho liên danh Thiệu - Hương vì như thế là "tồn kho" chữ ký không phù hợp với tinh thần của các nhà lập-pháp...

- "Không phù hợp" ... chứ không phải vi-hiến vi luật gì cả !

Và T.C.P.V niêm yết danh sách hai liên danh Kỳ - Lễ, Thiệu - Hương liền sau đó dù hạn chót niêm yết còn đến 3 ngày. Thử hỏi, tại sao liên danh Kỳ - Lễ đã không thêm khiếu nại trong thời hạn luật định việc niêm yết danh sách lần I, mà T.C.P.V vẫn hạ mình xét lại trường hợp của Liên danh này ?

Vì lẽ công bằng, vì vô tư, vì lương tâm ? Hay vì áp lực ?

Nếu đã giải tỏa 400 chữ ký tồn kho không đúng phép, thì tại sao T.C.P.V lại không chịu xét lại trường hợp các liên danh khác của ông Đạo-Dừa Nguyễn-thành-Nam, của Nguyễn-Trân - Nguyễn-văn-Chúc.

Trước đây 2 liên danh này cũng bị bác đơn như liên danh Kỳ - Lễ vì không hội đủ số chữ ký giới thiệu theo luật định. Sở dĩ có chuyện đó vì chữ ký đã "bị tồn kho" rồi. Như vậy, T.C.P.V tại sao không đưa ra 1 thời gian để cho các liên danh ứng cử bị kẹt chữ ký ... đi tìm chữ ký ?

Nếu quá thời hạn mà họ vẫn không hội đủ chữ ký thì lúc đó mới có thể viện dẫn lý do để bác đơn ứng cử.

T.C.P.V cũng không thể dựa vào lý do liên danh Trần - Chúc hay liên danh ông Đạo-Dừa "đã không khiếu nại đúng thời hạn, nên không cần xét lại. Nếu đúng như vậy thì liên danh Kỳ - Lễ có khiếu nại bao giờ đâu ? Trong hiến pháp V.N.C.H cũng như trong luật bầu cử T.T và Phó T.T có những điều khoản nào trừ liệu cho sự ưu đãi phải dành riêng cho loại ứng-cử viên thuộc loại "siêu công dân chẳng?"

Là một cơ quan đầu não của nền tu-pháp độc lập của quốc-gia, T.C.P.V lại tự bôi lọ mình bằng những hành động "tiền hậu bất nhất" thì làm sao có thể bắt người khác thượng tôn pháp luật được ! Ôi ! còn đâu thời kỳ vàng son của cơ quan này lúc Thẩm phán Tối Cao Trần-Minh-Tiết làm chủ-tịch. Thời ấy liên tiếp các phán quyết của T.C.P.V về vụ Trần-ngọc-Châu vụ thuế kiệm ước, phán suất quân binh ..v..v... đã đưa uy-tín của cơ quan này lên tột đỉnh để đón nhận các ngưỡng vọng của dân chúng. Thời ấy dân chúng đã nghĩ rằng, vì chiến tranh, vì thời cuộc mà các thể chế dân chủ ở Nam Việt-Nam chưa được phát huy đúng mức. Nhưng niềm mong dân chủ đã thực sự có rồi. Vấn đề chỉ là thời gian.

Bây giờ, qua cuộc bầu cử T.T và Phó T.T vừa qua không còn mấy ai giữ vẹn được niềm tin đối với sự độc lập và vô tư của T.C.P.V nữa. Việc mất niềm tin này của đa số quần chúng, Tối Cao Pháp Viện hoàn toàn chịu trách-nhiệm.

### NHÂN XÉT 3 :

Làm thế nào để tìm viễn ảnh một chánh quyền hợp hiến trong một khung cảnh chánh-trị liệt kê rõ ràng những yếu-tố đối nghịch ?

- Yếu-tố thứ nhất đối nghịch với chánh quyền hợp hiến là chiến tranh. Trong thời chiến chánh quyền thường muốn tự do hành động không thích bị hạn chế. Nhân dân

thông sẵn sàng cho chánh-quyền được tự do. Hiến nhiên về phương diện thuần túy lý thuyết chánh quyền như vậy không còn là chánh quyền hạn chế mà chúng ta mệnh danh là chánh quyền hợp hiến.

Mục độ thi hành hợp hiến trong thời chiến mỗi nơi một khác. Tuy nhiên không thể vô đoán rằng chiến-tranh đã hủy diệt mọi chánh quyền hợp hiến, nhưng quả nó có chi phối phần nào. Hậu quả hầu như không thể nào tránh khỏi này của chiến-tranh đã được hiến-pháp trên thế-giới nhìn nhận, bằng chứng là đa số hiến pháp đều có điều khoản trao quyền tự do cho chánh-quyền trong tình trạng chiến-tranh hoặc trong công cuộc bảo-vệ an-ninh công cộng.

#### THÍ DU : VỀ HIẾN PHÁP HOA KỲ

Điều 11 khoản 2 hiến pháp dành cho Tổng-Thống quyền đặt định quân đội bất cứ nơi nào xét ra cần thiết cho quyền lợi Quốc-gia. Với điều khoản mập mờ này và dù quyền tuyên chiến, thành lập và yểm trợ quân lực được dành cho Quốc-Hội.

Trong thực tế, Tổng-Thống thường đặt Quốc-Hội trước một việc đã rồi.

- Trong thời chiến, quyền hành của T.T về quân sự rất quan trọng, với tư cách Tổng Tư Lệnh Tối Cao, T.T là vị độc nhất phê chuẩn tất cả các quyết định tổ nghị và lớn lao về chiến cuộc cũng như về chiến thuật.

- Yếu-tố đối nghịch thứ hai là kinh-tế nguy ngập hoặc khó khăn, các tai họa bảo lụt ..v.v... đều làm giảm bớt tánh cách hợp hiến của chánh quyền vì việc bãi bỏ những hạn chế tạm thời hầu chánh quyền có thể hành động nhậm lệ và hữu hiệu.

- Yếu-tố đối nghịch thứ ba, chánh quyền hợp hiến cũng là chánh quyền bị chế tài. Nên một trong các kẻ thù của chánh quyền hợp hiến là chuyên chế chủ nghĩa dưới mọi hình thức. Chủ nghĩa chuyên chế xuất hiện dưới nhiều danh nghĩa nhiều hình thể. Nó có thể là chế độ độc tài, chuyên chính vô sản hoặc có thể được hiến pháp nhìn nhận, song lại không phù hợp với chánh quyền hợp hiến vì nó không muốn bị tiết chế và đòi được tối thượng. Do đó ta có thể kết luận rằng DÂN CHỦ là điều kiện tiên yếu của chánh quyền hợp hiến không ? Nếu dân chủ chỉ có nghĩa phổ thông đầu phiếu hoặc điều kiện bình đẳng thì dân chủ không nhất thiết dẫn đến chánh quyền hợp hiến. Chủ nghĩa chuyên chế của thế kỷ 20 thường được dựa trên phổ thông đầu phiếu và đặc biệt là phổ thông đầu phiếu cưỡng bách. Các chế độ độc tài tân tiến chẳng được bầu lại chánh quyền với đa số trên 90% đó ư ! Chỉ khi nào dân chủ có nghĩa tự do và bình đẳng thì chánh quyền hợp hiến mới có thể ra đời. Chánh quyền được hiến pháp tiết chế có hy vọng tồn tại nếu nhân dân được tự do, không những tự do bầu cử, mà còn tự do chọn lựa một chánh phủ khác, ngoài chánh phủ đương quyền. Và nếu quyền lợi nhân dân kể cả những quyền lợi chống với quốc-gia được đảm bảo.

Vấn đề quan trọng nhất được đặt ra cho những ai coi trọng chánh quyền hợp hiến trong thời đại tân tiến là đảm bảo cho chánh quyền hợp hiến trở thành chánh quyền dân chủ.

Một vấn đề có vẻ lớn lao hơn, đã được đặt ra nhân cuộc bầu cử T.T và Phó T.T vừa qua, là việc cạm đoán đối lập có phù hợp chế độ hợp hiến không ?

Trong mọi trường hợp, phương cách để đánh bại đối thủ của chánh quyền hợp hiến hoặc hạn chế hoạt động

của họ lại là để cho họ được tự do bày tỏ sự chống đối.

Đây là một vấn đề chánh-trị THỰC-DỤNG, đòi hỏi về phê phán tế-nhị nhất và sự giải quyết khôn ngoan nhất. Dù sao chúng ta cũng nên nhớ rằng đối tượng của những người hậu thuẫn chánh-quyền hợp hiến là đánh bại phe đối nghịch của chánh quyền này.

Chúng ta đã nhận xét về vai trò của T.C.P.V đối với cuộc bầu cử TT và Phó TT. Chúng tôi cũng đã đưa ra các nhận định khiêm tốn về vai trò này. Nó có thể thiên cận, thiếu sót nhưng hẳn không là mà-quáng a-dua.

Để kết-luận, chúng tôi hy-vọng rằng, trong mai hậu, Tối Cao Pháp Viện sẽ thu hồi lại sự độc lập, vô tư cần thiết của một cơ quan hiến định. Có thể, thể chế dân chủ của chúng ta mới có thể phát huy vì mọi công dân sẽ an tâm sống trong một trạng thái an toàn với các công-quyền và dân quyền được bảo đảm triệt để, xã-hội sẽ đạt được sự thịnh vượng chung và công lý sẽ tỏ như ánh hào-quang không thể bị che lấp bởi bất cứ loại thế lực nào.  
**MONG VẬY THAY !!!**



# thu\_tịch

## A.- VĂN-KIỆN PHÁP-LÝ

1. Hiến-pháp VNCH 1-4-1967
2. Luật số 007/68 ngày 3-9-1968 Tổ chức và điều hành T.C.P.V
3. Luật số 001/71
4. Luật số 009/71 ngày 23-6-1971 : bầu cử Tổng-Thống và Phó T.T nhiệm kỳ 1971-1975.
5. Nội qui Tối Cao Pháp-Viện chung quyết ngày 22-11-68.
6. Công-Báo VNCH số 103 thêm ngày 14-12-68 trang

## B.- SÁCH VIỆT-NGŨ.

1. Nguyễn-văn-Bông : Luật Hiến-Pháp và Chánh-Trị học, Thư-Lâm ấn-quán - Saigon 1971.
2. Lê-dình-Chân : Luật Hiến-Pháp và định-chế Chính-trị - In lần 3. Saigon 1969. Hiến-pháp đệ II Cộng-Hòa. Tủ sách Đại-Học Saigon 1969.
3. Trương-tiến-Đạt : Hiến-Pháp chú thích. Saigon 1967.
4. Nguyễn-huy-Đầu : Dân sự tổ tụng.
5. Nguyễn-Độ : Luật Hành-Chánh Cử nhân Luật-Khoa năm thứ 2.
6. Nguyễn-quang-Quỳnh : Hiến-pháp lược khảo. Saigon thư lâm ấn-quán. 1961.
7. Nhóm Quốc-Hội Lập-Hiến : Thuyết trình về hiến-pháp 1967. Quốc-Hội ấn hành.

## C.- SÁCH NGOẠI NGŨ.

1. George lachopelle : Les régimes electorause. ARMAND COLIN - PARIS 1934.

2. Maurice Duverger

★ Droit Constitutionnel et institutions politiques  
3è édition - presses universitaire de France 1958.

★ l'influence des systèmes electorause Paris 1950.

3. K.C. Wheare : Modern constitutions

OXFORD UNIVERSITY PRESS - LONDON 1962

4. Macridis, Roy C và Ward. Robert E :

Modern political systems.

D.- GIẢNG VĂN.

1. Lê-quí-Chi : Tự do cộng cộng (Luật-khoa)

2. Nguyễn-Độ : Công pháp tụng (Luật-khoa)

3. Nguyễn-văn-Hảo : Dân sự tố-tụng (Luật-khoa)

4. Nguyễn-khắc-Nhân : Luật-Hành-Chánh.

Giảng-văn học viện Q.G.H.C niên khóa  
1968 - 1969 + 1970 - 1971.

5. Châu-tu-Phát : Dân-sự tố-tụng.

Đại-học Luật-khoa Cần-Thơ.

6. Nguyễn-văn-Trương : Chánh-trị học giản-yếu.

Giảng-văn H.V.Q.G.H.C 1969 - 1970.

E.- LUẬN VĂN.

1. Lý-kim-huỳnh : nhận xét về vấn đề bầu cử và lập  
danh sách cử-tri - CAO-HOC 2 QGHC.

2. Lê-dình-Lãm : Bầu-cử TT và Phó TT 3.9.1967.

CAO-HOC 2 QGHC.

F.- TẠP-CHÍ

1. Nguyễn-văn-Bông : "Điều 10 khoản 7 luật bầu-cử có vi-  
hiến hay không? -Cấp Tiến số 26 ngày  
9-6-1971. trang ..... "

2. Lê-văn-Đình : "Những quyết-định HC bất hợp pháp không thuộc thẩm quyền T.C.P.V.  
NCHC Số 4 tháng 10-11-12/1970, trang 165.
3. Nguyễn-chính-Đoan : Cuộc bầu-cử HD Đô-thành, Tỉnh-Thị-Xã ngày 28-6-1970.  
NCHC Số 4/1970 tháng 10-11-12/1970 trang 37.
4. Hoài Sơn : Trường hợp Trần-văn-Hương, Nguyễn-văn-Thiệu, Nguyễn-cao-Kỳ, Dương-văn-Minh.  
Cấp-Tiến số 30 tháng 10/1971 trang 60.
5. Nguyễn-quang-Quỳnh : " Khoản 7 điều 10 của Luật Bầu-cử Tổng-Thống 1971.  
NCHCsố 4/1971 tháng 10-11-12 trang 3.
6. Tạ-văn-Tài : "Thái độ ưu-tri trong cuộc bầu-cử bán phần Thượng-Viện 1970.  
NCHC số 1/1971 tháng 1-2-3-4 trang 63.
7. Nguyễn-duy-Thanh - Phan-văn-Tám :  
"Vấn đề kiểm-soát sự tôn trọng hiến pháp của TT".  
NCHC số 4/1971 tháng 10-11-12 trang 15.
8. Nguyễn-hữu-Thỉ : "Các QG tân lập với kỹ-thuật Dân-chủ Tây-Phương".  
QUÊ-HƯƠNG Số 35 tháng 5/1962 trang đầu.
9. Thể thức bầu-cử TT và Phó TT 3.10,1971.  
Bộ Thông-Tin ấn-hành.
10. Án lệ 20-4-1971 : Bầu-cử bổ túc Thẩm-Phán T.C.P.V  
Pháp-lý Tập-san số 2/1971
11. Phán quyết T.C.P.V 13-7-1971 về điều 10 khoản 7.  
Luật Bầu-cử và bình phẩm trang 13  
Pháp lý Tập-San số 2/1971
12. Hồ sơ đầy đủ Vụ án điều 10 khoản 7 luật Bầu-cử.  
Tối Cao Pháp Viện ấn-hành.1971.



14. Tân Chế Độ tư-pháp VN.

Trung tâm Luật pháp VN xuất-bản 1970

15. Tài liệu hội thảo "cuộc bầu-cử TT và Phó TT 1971".

3.10.1971 ; do CH QGHC dưới sự hướng dẫn  
của G.s NGUYỄN-NGỌC-HUY.

G.- NHẬT BÁO.

1. Chính-Luận.

2. Hòa-Bình.

3. Độc-Lập.

4. Duốc nhà Nam.

5. Saigon Post.

6. Le journal d'extrême Orient.

v . . . v . . .

} Trong suốt thời gian  
từ tháng 6-1971 đến  
tháng 11-1971.

